Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN
TRONG ĐỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG

Một năm	6$00
Sáu tháng	3 50
Ba tháng	2 00
Mỗi số	0 10
Đổi chỗ ở	0$20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA	
Một năm	20fr00

Số: 507
NĂM THỨ MƯỜI MỘT

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0$10

15 Novembre 1917
1 tháng mười Annam
Năm Đinh-tị

DIRECTION ET ADMINISTRATION :
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large. 1$50
Le décompte des lignes est calculé à raison de 8 au centimètre quelque soit le caractère employé.

BỐ CÁO
Những lời rao về việc buôn bán nếu gỡi thơ đến Bổn-quán thì Bổn-quán sẻ gởi cho một cái bãn để giá phân minh.

MỤC LỤC

1 — QUỐC TRÁI SUNG BINH PHÍ
2 — ĐIỂN BÁO.
3 — HƯƠNG TRUYỀN.
4 — ..U CHÂU CHIẾN SỰ.
5 — ĐIỀN THỔ LUẬN
6 — TRUYỆN NGƯỜI THÁM-HIỂM.
7 — LỜI ĐỜN BÀ
8 — LÍNH TẬP ANNAM TẠI PHÁP.
9 — VÌ NGHĨA QUÊN NHÀ
10 — VỀ BỊNH SANG ĐỘC.
11 — THÔNG-BÁO (*Đông-dương*).
12 — CUỘC ĐẤU CẦU
13 — TRUYỆN XỨ LÈO.
14 — NHÀN ĐÀM
15 — CHUYỆN ĐỜI XƯA.

附借國債 SOUSCRIVEZ A L'EMPRUNT NATIONAL 義民必宜
Nghĩa dân nên mua giấy quốc-trái

Quốc trái sung binh phí

(Emprunt de guerre national)

Bửt cận đây rồi cũng có mở cuộc quốc trái sung binh phí lần thứ tư, Đại-pháp chiêu quyên đặng mà quét thanh trận giặc lâu dài nầy mà nay đã tới kỳ nhứt định. Các báo quán bên Đại-pháp đều khuyên chúc thiên-hạ cuộc quốc trái mới nầy, thiệt bổn một trăm quan sau phải trả, thì bây giờ định lấy có 68 quan 60, té ra tiền lời biên vé 4 ly thì thiệt tức là 5 ly. Suy theo tiền lời cho vay bên Đại-pháp, thì vay như đây là một sự cực trọng của người Đại-pháp, mà cũng luôn là việc mua bán tiện lợi.

Còn như bên Đông-dương tiền lời cho vay thường lể là cao hơn vô cùng, nhứt là Annam annam với nhau, thì chúng tôi không chỉ dẫn cho chư vị khán quan annam ta rằng cuộc quốc trái sung binh phí nầy là một việc lời, mà vẫn thiệt ngay là một phận sự ái quốc.

Chúng tôi đã có bày tỏ trong nhứt báo *La Gazette de Cochinchine* và có khi chúng tôi cũng đã có dạy thêm cho một ít người Đại-pháp mà chưa có dè gì mấy, rằng lòng tín nghĩa của người Annam đương có vẩn xây cải lương chậm chậm lần lần, mà phúc đâu trận giặc nầy vội dục liền trở ra hoá nên chi ái quốc nhiệt thành gồm đủ theo lẽ phải, vậy cả và tình thâm cảm ân huệ đã thi, lại cả và trí dục đương nhiên đồng lao cọng sự phụ tá cơ đồ Đại-pháp mà lo sự ích lợi chung, và nhứt là tình cảm giác nghĩa tương quan cùng tìn ái đã sanh ra trong tâm khiếu người Annam cũng vì nhờ có sự đồng lao cọng sự ấy!

Ấy vậy thì chúng tôi có ngỡ là ngỡ với lòng ái quốc nhiệt thành của người Annam, mà chỉ ngỡ với lòng ái quốc nhiệt thành đó mà thôi.

Như định sô quốc trái mười ngàn triệu mà tám ngàn triệu lại lấy vé quốc trái trước mà thông tính qua, thì quan thượng-thơ bộ hộ Ngài chỉ thị cho ta rõ hai ngàn triệu tiền đã đủ dùng, ấy là một điều chứng rõ chiến tranh đã 36 tháng rồi mà tiền tài còn nên vững lạ.

Còn như quân nghịch, nó phải tán bại không thể nào mà khỏi đặng, duy có chẳng kíp thì chầy — Mà chầy thì nó phải hư và ta khỏi nhọc — thì cuộc quốc trái thứ tư nầy, chưa chi đã sung sô trước, là cũng tỷ như cao hô lên mà tỏ ý chúng ta quyết cự địch cho đến nơi, mà nay cũng hầu đã đến nơi, lại thế lực Đại-pháp là lấy sự chắc thắng làm căn bổn thì chẳng bao giờ tận tuyệt cho đặng.

Còn phận sự người Đại-pháp, thì hễ cho nhà nước vay là cũng như xa xí tiền tài là ph n thổ mà hà tiện cái mạng qui báu của người chiến đấu trong cuộc giặc nầy là giặc thì mòn từ những thuở anh hùng hào kiệt nào trong quốc sử cũng chưa hề có, chẳng phải là dõng dược siêu quần mà quyết thắng cho mau đặng, nhưng vậy phải gắn mà chịu cho đặng lâu, giữa trái phá, giữa súng khai huê đại bát cũng phải chịu cho lâu. chịu cho lâu hơn nữa, cho đặng lâu hoài hoài, cho đặng lâu thêm một khắc hơn quân địch khẩu. Tiền bạc ấy là ngày giờ, mà ngày giờ là thắng trận chắc chắn, ấy vậy nếu ai chẳng đổ máu thì ít nữa là phải đổ tiền, đó là phận sự tôn trọng hơn hết.

Còn phận người Annam, đã có đồng bào cọng chiến cùng đồng bào chúng tôi, thì bạc góp tại đây là cũng để làm trái phá bắn dẹp đường, như giăng lũy đồng mà bảo thủ tánh mạng binh lính của ta, cho nên phận sự cũng đồng nhứt thể, mà nghĩa cử quảng đại của người Annam thì Đại-pháp cho là vô giá.

Một ít triệu tiền mà Đông-dương quyên nạp vào quốc-trái mà giúp Đại-pháp, sánh với ngàn triệu nầy, ngàn triệu kia đã tổn phí rồi về cuội giặc nầy thì hẳn thiệt là chẳng có chi, cũng như một nhểu nước xuống biển. Nhưng vậy mà cần kiếp phải cho có người Annam quyên nạp, bởi vì người Annam cũng thuộc về đại chưởng tộc Đại-pháp, như Đại-pháp không dùng đến máu người Annam, đến tiền người Annam thì cũng đặng, mà Đại-pháp lại đã xưng người Annam là con, đã cho quá phòng từ trước mặt thế gian: bởi vì người Annam đã chen lộn vào hàng con nhà Đại-pháp, và con dân các thuộc địa, ấy đó cũng là gương sồng chứng rằng Đại-pháp chinh phạt mà hộ trì công-lý. Còn nước nào trong thế gian thuộc địa mà đặng tự đắc như Đại-pháp, thần thứ đâu đâu đến lúc gian truân cũng đều thương mến, cảm kỉnh, dõng dược phò trì. Hôm qua còn thần thứ, mà mai đã Đại-pháp quốc dân, mà đã quốc dân rồi, thì người Annam là trong thân tộc, và nay cũng là một máu, là máu đổ chung về một vụ chung.

Theo phong tục Annam, hễ khi nào trong thân nhơn tế tựu lo việc quan hôn tang tế, thì bằng hữu lại điều hạ và cung tặng tiền bạc, nghĩa là cho biết tình thân quyến. Phong tục ấy thiệt là đáng cảm động và phù hiệp theo chánh phong giáo luân lý thuở xưa. Trong việc tuân hành lễ nghĩa, phân biệt tôn ty, mà hai đàng đều giữ bổn phận, thì chủ bộc, quân thần cũng đồng nhứt thể, ai ai cũng như con một nhà cứ tuân theo gia chủ, quyền bính của trời dành và do nơi luân-lý.

Đại-pháp đợi biểu rất xứng đáng cho quyền bính, cho công lý, mà người Annam đem tiền mà tư trợ thì là phần con thảo phải làm, và con ở xa xuôi hơn hết mà đặng hiếu thảo thì lại làm thêm cho Đại-pháp đặng sang cả hơn nữa và đặng oai vọng hơn nữa.

Theo người Annam, quyên nạp một đôi thí nhỏ nhoi hơn hết vào quốc trái, thì cũng như gởi it đồng bạc cho bạn hữu trong lúc có tại sự. Vì cũng thể theo ý ấy mà chúng ta khuyên người Annam phải gởi tặng cho Đại-bổn tộc ở phương xa, là Đại-pháp, đặng mà biết hết thảy con cháu là đông.

Cứ theo phép đó, mà chúng tôi lại ước người annam quyên nạp vào quốc-trái mỗi người cho thiệt it vé hết sức, và có khi một vé lại càng hay. Một trăm người quyên nạp, mỗi người một trăm, mà qui hơn và có nghĩa lý ái quốc hơn là một nhà giàu quyên nạp một mình một lần bốn ngàn đồng.

Luôn đây, chúng tôi xin phép nói phớt qua một chuyện cũng thậm trọng: Chư vị khán quan hãy thứ tình.

Nhơn mấy kỳ quốc-trái trước, rồi kỳ nầy cũng làm y theo, nhà nước cũng khuyên bá gia thi, tâm quảng đại, dầu Tây dầu Nam cũng vậy, cũng thảy đều ứng nặc. Nhưng mà thảy thảy chẳng có đồng đều một ý hảo tâm.

Có nhiều kẻ nhà giàu miệt vườn, miệt ruộng muốn cho đẹp lòng quan chủ-tỉnh, thì trước hết cố ý phô trương, và có khi chủ ý ăn vì để sau mà cầu xin việc nầy việc kia, cho nên mới thừa cơ mà tỏ bày cho rõ ràng tấm lòng trung nghĩa, đem bạc ngàn mà quyên nạp, có dư bao nhiêu cũng đem tất hết một lần. Có một hai quan chủ tỉnh cũng vậy, cũng vui dựt giải chiêu quyên bực nhứt trong các tỉnh với nhau, hễ đặng cao sô thì lấy làm đắc chí, cho nên không nghĩ mà dần bớt mấy chỗ nhà giàu dành nhau mà quyên như đấu giá, và lại quên dói đến nhà nghèo đi quyên nạp thì mới có ý vị hơn biết là bao nhiêu. Mà như vậy rồi thì làm sao?

Như vậy rồi thì mấy chú không dè dặt mà quyên lớn lại phải túng ngặt, cho nên có quân điếm đàng nó mới sanh lợi đặng, nó mua rẻ lại cho, mà có khi mua rẻ mạc, vì tại người bán lại phải liều cho nên làm cho người ta hạ giá đặng.

Chúng tôi cũng chẳng chấp ý làm chi về việc quá nên đáng tiếc như vậy, nhưng mà chúng tôi phải kiết luận mà lấy chỗ hay hữu ích cho chư vị khán quan.

Phải làm sao cho kẻ vồn ít quyên nạp vào quốc-trái, mà không thì hiệp lại với nhau nhiều người mua một vé, và mua từ vé một.

Làm sao cho những người giàu phải quyên nạp cho chắc chắn, rồi kỳ lại tại hãng bạc một bó vé cho to, chỉ để lại một ít mà thôi cho khỏi túng ngặt, còn bao nhiêu thì bán lại cho nhà nghèo nào không đủ sức mà nạp 68 f. 50 một lần, nghĩa là theo giá bạc bây giờ thì là gần 18 đồng, mà như nạp đặng nhiều lần thì ưng mua lắm. Kẻ giàu nạp nhiều thì cũng đặng công lớn như thường, và như bán lại cho nhà nghèo mà không ăn lời gì khác hơn là tiền lời trong vé, cho đến khi nào trả tất số, thì cũng đặng cho mọi người tôn trọng và cảm ân.

Cách nầy đã có thí nghiệm trong một thành nhỏ ở gần Paris, mà có nhiều chủ quyền rộng rãi, nghe theo lời một quan Tham-biện Đông-dương hưu trí, chịu xuất tiền trước mày trăm ngàn quan mua vé không ăn lời, rồi bán lại cho những người làm việc và làm công cứ mua mà góp tháng, thì tế lời nhiều hơn là gởi tiền vô kho súc-tích. Người annam ta đây thì không có kho súc-tích, và như có quyền mà mua một hai vé quốc-trái, thì chẳng cần gì bán lại, và để có khi lãnh đôi thí tiền lời cũng là vui, đóng có một lần, mà sau có dầu tích cho nhớ có phụ trợ vào cuộc thắng trận.

Xin chư vị khán quan dự tiền cho sẵn, cuộc quốc-trái sẽ mở bày giờ.

ĐIỆN BÁO

(Dépêches)

Mặt trận I-ta-li

27 octobre 1917

Truyền tin I-ta-li : Quân nghịch đánh một trận rất dữ ở chính giữa hòn Rombon và đầu phía bắc Bainsizza. Tại Saga binh ta chống cự rất lung, tại phía nam quân nghịch xâm nhập vào các chiến hào de ra phía trước.

Tại tả ngạn Isonzo, binh ta đã qua sông Santa-Maria và tại Santa-Lucia. Binh ta đánh ngừng nhiều trận dữ tại phía Tây Volnik và tại góc phía Tây núi San Gebrile.

Binh Langsa cả thắng; bắt đặng 11 ngàn tù binh

Ngày 25: Binh ta sớm mai nầy thắng qua khỏi các nơi trận thế đã chiếm ngày hôm qua ở mé kinh từ Oise qua Aisne, làng và rừng Finon, làng Pargy và Filia đã bị lấy rồi. Tại phía nam Filain là nơi binh đi tuần của ta xâm nhập, ta chiếm đặng các nhà ruộng Saint-Martin, và nhà thờ Sainte-Berthe. Binh ta áp tới nên quân nghịch phải bỏ lại đồ binh khí nhiều và 20 cây súng đồng nhỏ chừng 6 pouces. Từ ngày 23 octobre đến nay tổng cọng đặng 120 cây đại-bát, mấy trăm đồ liện hỏa lôi, súng liên thinh và bắt đặng 11 ngàn tù binh, trong đó hết 200 quan võ.

Tại hữu ngạn Meuse, A-lơ-măn đánh một trận tại rừng Chaume bị súng ta bắn phải ngừng.

Mặt trận I-ta-li

28 octobre 1917.

Điện tín A-lơ-măn cho hay rằng tấn phát rất lẹ mau tại mặt trận I-tali là nơi tù binh và binh khí rất nhiều đã bị lấy.

31 octobre 1917

Tại A-lơ-măn

Tin ở Amsterdam : Ông hoàng Hertling chắc để nữa sẽ thế cho ông Michaelis làm chưởng-ấn quan. Việc chọn cử nầy chỉ là một cái phận sự rất lợi hại. Quan tể-tướng Ô-trích là ông Seidler nói tại hạ-nghị-viện nước Ô-trích đã sẵn lòng giải hòa, nếu mà thù quốc chịu giao thiệp nhau cho đồng với chư quốc.

1 novembre 1917

Tại mặt trận Langsa

Truyền tin Langsa đề ngày 31 : Súng pháo thủ hai bên bắn nhau trong đường xích-qui Braye, Hurtebise và tại tả ngạn Meuse. Lúc binh ta tràn qua địa trận quân nghịch ta làm quân nghịch hao binh tổn tướng rất nhiều, bắt đặng 20 tù binh. Binh ta bắn phá các ga xe-lửa tại Lichterfelde, Git, Mazière-les-Metz, Longerville và Thionville.

Tàu chìm

Tin ở Paris: Chiếc tàu Mascara bị chìm ở chính giữa Marseille và Tunis. Tàu chìm mất xác và mất của.

2 novembre 1917

Mặt trận Langsa

Ngày 31 : Tại phía bắc Aisne, hai bên pháo thủ bắn tới hoài trong đường xích-qui từ Vauxaillon qua Pinon và tại các nơi trận-thế trong miệt Froidmond.

Quân nghịch liện 30 trái phá xuống Dunkerque.

3 novembre 1917

Tại A-lơ-măn

Tin ở Amsterdam : Ông hoàng Hertling không chịu thọ chức chưởng-ấn quan cũng tại phe tả cảng trở.

Tại Ê-gip *(Egypte Ai-cập)*

Truyền tin Ê-gip : Binh ta đã chiếm Birsaba, bắt 1806 tù binh và lấy 9 cây súng đồng.

4 novembre 1917

Đánh trả thù

Ngày 2 : Binh ta hạ đặng 3 cái phi-thoàn, còn bảy cái bị hư hại phải bay hạ xuống. Muốn đánh trả thù việc bắn phá Dunkerque 16 cái phi-thoan liện 2 tấn rưỡi trái phá tại Offenburg, trong quận Bade.

Ở bên Tàu

Nước Trung-huê mướn 9 chiếc tàu đã bị bắt cầm trong tãi cả thảy đặng 30 ngàn tấn, mướn của Ăng-lê.

5 novembre 1917.

Mặt trận Rút-xi

Điện-tín Rút-xi : binh ta cả thảy hiệp nhau trong đường xích qui hồ Vishnoff binh ta tràn qua tại phía Bắc Husiatyn, bắt đặng tù binh.

6 novembre 1917.

Quân A-lơ-măn thảo lui

Điện-báo Reuter nói rằng quân A-lơ-măn thối lui tại Chemin des Dames, trong đêm thứ sáu, binh ta thắng tới lại gặp nước sủp còn đang nóng hổi, các chiến hào và hầm đất không đá động đến.

附借國債 SOUSCRIVEZ A L'EMPRUNT NATIONAL Nghĩa dân nên mua giấy quốc-trái 義民必宜

HƯỚNG TRUYỀN

(Echos)

Một cái toa đòi tiền

Chánh phủ Brésil có trình cho chánh-phủ A-lơ-măn một cái toa 1.000.000, livres sterling (mỗi sterling là 25 quan) về tiền các chiến thuyền A-lơ-măn đậu trong các hải khẩu Brésil từ ngày khởi chiến đến nay.

Nếu không trả tiền mấy cái toa ấy thì sẽ bắt giam mấy chiếc tàu ấy hết.

Một ngã đi kín

Nhựt-báo Messaggero nói khi nhà nước I-ta-li lấy nhà Eden tại Rome rồi, thì có gặp một ngã đường dưới đất thông đồng với nhà ông hoàng Bülow. Ngã đường ấy để dành cho bậu bạn trung-lập của ông hoàng đi thăm ngài, đặng chẳng cho ai biết.

Nhà làm giấy tại Nhựt-bổn

Hội *Mistsui* đã có ý lập tại Mãng-châu một cái nhà làm giấy rất to-tác, bạc vốn chừng 5.000.000 yến. Hội các nhà buôn lớn tại Tokio, Osaka và Kobé lại còn đang lo lập một cái nhà làm giấy khác, bạc vốn chừng 10.000.000 yến. Hai nhà làm giấy ấy sẽ để nhà chánh tại New-Wiju phía mãng-châu sông Yalou.

ÂU-CHÂU CHIẾN SỰ

(Autour de la guerre)

Số binh lính Langsa

Số binh lính hiện bây giờ tại mặt trận tính ra từ ngày khởi chiến đến nay thì chẳng có lúc nào nhiều hơn. Số binh lính gần có 3 triệu, thế thì có 1 triệu binh lính nhiều hơn binh lính ngày xưa cũng ở các nơi chiến địa ấy hồi khởi chiến, và lại còn binh lính ở trong các tỉnh cùng các thuộc địa là khác.

Chúng ta quả quyết như vậy, là vì ta nhờ binh lính tại chánh quốc và các trại binh thuộc-địa nên mới cầm cự đặng mãi số binh lính ấy hoài không hề sụt xuống.

Nhờ có binh Pháp của ta và ta biết cầm binh khiển tướng, nên tuy lấy binh có thất nhưng mà chẳng hao nhiều.

Xin xem số nầy thì rõ :

Tỉnh số binh thất đối với binh mộ :	
Trận giặc Charleroi và trận Marne	5.41
Sáu tháng đầu năm 1915	2.39
Sáu tháng sau năm 1915	1.68
Sáu tháng đầu năm 1916	1.47
Sáu tháng sau năm 1916	1.28

Cơ pháo-thủ Langsa

Từ ngày khởi chiến đến nay, chúng ta cứ đúc súng « 75 » càng ngày càng thêm hoài.

Hồi tháng août năm 1914 pháo-thủ nặng thì ta có 300 cây, hiệp lại làm một đạo, qua tháng juin 1917 ta có 6.000 cây kiểu sửa lại theo kim thời.

Mấy trận ta công phá thì thường thường cách 26 thước, 26 thước thì ta có ngữ một cây súng pháo-thủ nặng.

Nếu ta cọng chung cả thảy súng pháo-thủ thì cách 8 thước ta có một cây. Còn việc thuốc đạn hồi tháng août năm 1914 thì ta làm mỗi ngày đặng 13.000 phát súng « 75 ». Hiện nay ta làm đặng mỗi ngày 250 ngàn phát súng pháo-thủ nặng.

Tuy là phải làm thuốc đạn nhiều như thế, Đại-pháp đang lúc chiến tranh cũng bày nhiều nhà kỹ nghệ mới và cứ việc làm thuốc đạn súng ống cho đủdùng luôn luôn.

Điền thổ luận

(Question agraire)

Nhơn lúc nghiên cứu nguyên do xã-thôn Annam, thì chúng tôi có nói sơ qua về việc dụng tội nhơn mà mở mang Nam-kỳ thuở đời Nhà-Lê, và chúng tôi đã bắt những lời tam sao của kẻ làm sách không ai chỉ dẫn rõ ràng mà lại đổ trút rằng Annam lấy xứ nầy là để mà thực dân và lý tài.

Chớ vẫn thiệt các đời vua Annam, cho đến khi Đại-pháp qua đây mà chiếm trị, thì đều dùng một phương pháp rất hiệu nghiệm và rất thần tốc mà khai phát điền thổ, chấn chỉnh sửa sang cùng khắp lần lần, hễ lấy đâu thì an trí dân cư tới đó mà mở mang xuống phía Nam. Tới đâu thì đồn binh lại đó, rồi cấp cho mỗi tên lính một khoảnh đất (Đồn-điền) và tư cấp tiền mà cày cấy mùa đầu. Cách dụng binh mà lập thuộc địa là phong giáo các dân dòng giống Mông-cổ, mà vẫn là tiện lợi hơn hết. Ấy thiệt là phép nhứt cử lưỡng tiện, một đàng thì mở mang rộng lớn lần lần và tấn tới luôn luôn trong cuộc canh nông mà lại thâm nhập luôn qua các xứ lân cận, cũng có khi êm, mà cũng có khi phải chinh chiến, nhưng mà chung qui rồi đâu đâu cũng phải bị tinh thôn và sáp hóa theo.

Theo các dân phương Tây, thì cũng có khi dùng một cách đó, mà nhứt là người La-mã thì cũng dụng binh mà lập thuộc địa bên Dalmatie, Afrique, Espagne và xứ Gaule. Mà vẫn thiệt cũng có sáng tạo ra nhiều chốn cõi xa mà thiên trí những kẻ thiếu niên sanh ra nhằm năm xung khắc, cho nên con trai đến tuổi gia quan thành nhơn thì phải xích trục ra khỏi quê hương.

Hễ có xem xét đến cuộc chánh trị Nam-kỳ từ lúc năm mươi năm trở lại, thì lại phải tiếc sao chẳng hết sức thủ lợi theo trí lực khai hóa của người dòng giống Annam. Cố hữu của chúng tôi là ông Trương-minh-Ký, có nói chuyện cùng chúng tôi, đã cách vài mươi năm nay, mà rằng có điều trần cùng chánh-phủ, trong lối 1893, mà xin dụng trở lại phong giáo Annam và dụng binh biền mà sáng lập thuộc địa trên xứ Lèo. Ông Trương-minh-ký lại rằng vì ái mộ ý kiến ấy cho nên mới điều trần cùng chánh-phủ; nhưng vậy dầm đạo rồi ông cũng chịu rằng cứ theo thế cuộc đương thời thì ý ấy chẳng qua là một điều vọng tưởng mà thôi.

Ấy vậy mà không, vẫn hẳn thất thiệt tinh, chúng tôi chẳng tưởng ý ấy là một điều vọng tưởng, mà chúng tôi lại nghĩ rằng phải nên tái dụng, chúng tôi dám chỉ điểm thêm rằng ý ấy là chánh hiệp thời vụ.

Quả nhiên, sau khi giặc yên rồi, thì có những mấy ngàn người bổn-quốc ở bên Đại-pháp trở về đây, mà hễ đến nơi rồi thì phải lo làm ăn. Như vậy, nếu muốn cho khỏi những điều hư vọng và cho khỏi những điều khó để trong làng xóm, vì sợ e không đủ chỗ rộng rải cho chúng nó làm ăn, thì bây giờ phải trước liệu nghiên cứu cho kỹ cang chương trình về sự chúng nó trở về bản sở và việc sử dụng chúng nó. Vã chăng những kẻ ấy đã nhiều năm quen thói ở ăn theo bên Đại-pháp, đã tập tánh rất siêng năng, thì trở về nhà củ ắt là phải lấy làm chật hẹp. Vã lại mình biết sức mình, cho nên ắt là không chịu địa vị thường người ta cho theo các nơi

công nghệ và các nhà đại nông gia. Cho nên phải nghĩ phương thế nào mà khiến cho những người ấy đặng đông lao cộng sự lo việc mở mang bội thêm những nguồn tài lợi trong nước, và cũng nể vì tánh khí mới tập theo trong lúc lân cận cùng bạn tác Đại-pháp.

Vì các cớ ấy cho nên chúng tôi mới thiết nghĩ rằng cứ giữ tùy theo sở nguyện trong phong giáo xưa nay và tùy theo bẩm tánh, thì cách lợi dụng những tay làm sẽ trở về đây mà hay hơn hết là phải làm làm-sao cho họ đặng trở nên điền chủ nhỏ nhỏ. Nếu nhà nước bổn hạt muốn cử hành như triều đình Annam thuở xưa, thì thiếu chi công thổ hoang nhàn nhứt là miệt đất tốt phía tây và phía đông dọc theo bìa rừng lớn, để mà an trí chúng nó, thì ắt là chúng nó khai pha mau. Lại cho đất thì cũng phải giúp luôn tiền cho có mà đợi gặt hái mùa đầu. Vã lại có cấp đất giúp tiền thì cũng tùy theo chương trình đã nghĩ nghị hẳng hòi ngõ hầu công việc thực dân chúng tôi mới bày tỏ đây cho đặng thành tựu như sở vọng. Công việc nầy thì thứ nhứt là phải nghĩ cho thiệt cần thận chớ để có một thí chi sơ suất.

Hiểu thấu như vậy và cử hành cho đắc pháp, thì chúng tôi tưởng rằng chẳng còn chi mà lo sợ ngày sau muốn ngăn tay làm trở về đây mà phải bỏ luống không công việc làm rồi có khi sẽ sanh chuyện nào động đến cuộc lý tài trong thuộc địa. Ấy vậy nên xét rằng việc phỏng nghĩ sáng lập các cuộc chế tạo và các xưởng tạo thuyền thì bất quá là một phương dỡ giấc, chớ cũng chẳng đủ mà trừ nỗi tình tệ trọng đại như vậy đặng ; bởi vì đến khi phải dùng những tay làm ấy là bọm đã quen ăn ở theo cách bên Đại-pháp, thì trước hết có nhiều chỗ nạn đề phải tiên hành thẩm giải mới đặng, mà thiết yếu hơn hết là phải tưởng đến việc ban hành luật lệ xã hội về khoản rủi ro xảy đến trong khi làm công chuyện và về khoản tiền hưu trí cho kẻ công tượng,..... cùng lại thêm một đống sự khác nữa. Sau nữa, những người đi lâu về làm sao cũng có bịnh nhớ đồng xưa, ruộng củ, nhớ vườn, nhớ sông, nhớ rạch, thì ắt là lắm kẻ không chịu ở tồi tùng theo các nơi thiềng thị.

Ấy vậy thì từ đây đã phải nghĩ đến mà dành đề đất công thổ cho các công tượng annam ta tùng chỉnh mà về, ngõ hầu tác thành cho chúng nó nên người nghiệp chủ, nghĩa là cho nên bọn có tư lợi vào sự ninh thiếp trong xã hội, cho nên bọn quyết lòng bảo thủ quyền lợi sản nghiệp.

Nếu bằng cử hành theo thế khác thì hẳn là một điều thất cẩn trọng hệ.

Ấy đó mà cứ đó lần theo công việc Hội-đồng Quản-hạt trong kỳ nhóm nầy, thì chúng ta lại thấy có những đơn xin khẩn đất rộng lớn quá bội, cho tới 25 ngàn mẫu, mà có một người đứng mà thôi ; có một ít sở xin trong đơn ấy định sao mẫu cho tới 5 ngàn mẫu. Chúng tôi có trích ra một lá đơn khác lại xin phát mãi một sở đất 6 ngàn mẫu, trọn nguyên một miếng. Cái nầy chúng tôi cho là thái quá, và chúng tôi không rõ vì cớ nào mà Hội-đồng không xét mấy lá đơn ấy giữa đại hội, mà lại phú về cho hội nhánh thường xuyên, thì ắt là phải ít người biện bát hơn.

Xẻ đất trong xứ ra mà chia phần lớn quá như vậy là để mà thiết lập ra trong cõi nầy cái phép cho có sẵn nghiệp lớn thì là điều thiệt hại về chánh lợi ích cho thuộc địa và về quyền lợi nhơn dân bổn-quốc, lại thêm có một điều quan ngại lớn về những đất khẩn mình mông như vậy, là nó áng bít những đất hậu bối toàn cõi Đông-dương không cho dị thấu tới, và nếu chẳng phòng bị thì ắt là phải hóa ra đất phụ thuộc tự nhiên của các nơi đất khẩn lớn.

Bởi vậy cho nên chúng tôi lấy làm hết sức ưng bụng cái lời của ông Quản hạt hội đồng nghị viên Canavaggio đã ước nguyện bữa hôm nọ như sau nầy. Lời ước nguyện ấy đáng để vào sổ tàng thơ về việc khai hóa thực dân trong xứ nầy. Lời ước nguyện ấy như vầy :

« Nghị viên hội-đồng Quản hạt « đứng tên sau nầy, xét vì qui chế « về việc cho khẩn đất công thổ đã « lập tại Namkỳ y theo nghị định « ngày 27 décembre 1913 và 11 no- « vembre 1914, không đặng phù hiệp « theo những việc cần kíp về cuộc « khai hóa chung trong xứ ;

« Xét vì qui chế ấy chuyển vị việc « sáng lập sản nghiệp lớn mà thôi ;

« Xét vì sáng lập sản nghiệp « lớn trong một xứ nào thì là trái « việc mở mang cuộc lý tài ; xét vì « sự sáng lập ấy lại buộc những hạ « dân phải chiếu theo một cách phi « lý mà vâng chịu chương trình hà « khắc của kẻ có sản nghiệp lớn và « phó kẻ choáng hết việc sanh lý « một mình một chợ ;

« Xét vì phải dành để một phần « công thổ cho vừa phải mà chuẩn « cấp cho những kẻ hạ dân tây cùng « bổn-quốc và cho những quan viên « nào muốn lo nghề nông vụ tại đây, « Xin lập lời ước nguyện.

« Sao cho các lời nghị ngày 27 « décembre 1913 và 11 novembre « 1914, định qui chế về việc khẩn « đất đều phải đình bải, và sao cho « có lập qui chế mới thuận lợi hơn « cho phường hạ dân ;

« Sao cho nhứt là quan viên cùng « thực-dân tây và bổn-quốc, đã có « giúp việc trước ít năm cho nhà- « nước quản hạt, thì đặng cho xin « khẩn không đất công thổ đặc thành « cho tới ba trăm mẫu ;

« Sao cho những cuộc đấu giá « phát mãi đất công thổ trên năm « trăm mẫu thì phải cho phép cách « ngoại gia ân rất nên ít có ; sao cho « bất kỳ ai đấu giá mua đặng trên « ba trăm mẫu thì đều buộc phải « chừa đề không trong đất mình « cho những người chủ đất lân cận « một đường thông hành ra các nẻo « đường, nẻo sông và kinh nơi bổn- « xứ ;

« Sao cho cách choáng đoạt thổ « địa đề mà chia phần ra rồi bán « lại cho cao giá hơn giá đấu mà « mua đều phải cấm tuyệt, và cho « đất khẩn hay là đất mua của ai « thì là về đích thân người nấy, lại « cấm không cho bán lại trước khi « mãn hạn sáu năm ;

« Sao cho hết thảy những kẻ nào « nhận lãnh đất nhứt định đã đặng « năm năm mà không đóng thuế thì « đều phải buộc đóng, bằng không « thì mất đất, dầu khẩn, dầu mua « cũng mất ;

« Sao cho, từ ba trăm mẫu trở lại, « hoặc có sẵn, hay hoặc là rút bớt « ra các lá đơn xin nhiều hơn quá « cũng đặng, những người đứng đơn « đã tìm đặng đất và đã mướn đo « rồi thì không lấy cớ gì mà vô đơn « mới hay là đấu giá lên mà dựt « của người ta đặng ».

Làm sao rồi đây chúng tôi cũng có dịp mà luận lại việc nầy nữa. Kỳ nầy chúng tôi xin tỏ hết lòng ước ao làm sao cho Nhà-nước chuẩn doãn những việc vị toại của ông Canavaggio mới trần tự trên đây.

MINH-ĐỨC.

Thuốc điếu hiệu CANON

BAO-XANH

Đả ngon mà lại rẻ tiền

附借國債 SOUSCRIVEZ A L'EMPRUNT NATIONAL 義民必宜

Nghĩa dân nên mua giấy quốc-trái

TRUYỆN

Người Thám-hiểm

NƯỚC CHẰN-CHẤT

Của ông **Bá-lạp-Mông** nước Mỹ soạn.

L. T. L. dịch sách tàu ra.

(tiếp theo)

Tôi liền phục bên xác, khóc lóc một hồi lâu, ngảnh dậy ngó thấy một cây súng sáu, ở cạnh chỗ nằm, và bên gối có một cái bao thơ niêm kín, ngoài để một câu rằng : *Chờ khi dàng báo hết cuốn Du-ký, bấy giờ sẽ mở ra coi.*

Tôi bèn bỏ thơ vô trong rương, lo phương tông táng, và báo tin cho nhà thương-hội hay, ai nấy nghe nói, cũng đều thương xót. Lúc ấy người xã-viên còn ngồi đó, nhà thương-hội cũng cử người lại điếu, nghe nói có tờ di-chúc của Gia-quân, thì ai nấy đều nghỉ lạ, song không dám mở lén ra xem trước. Ngày mai nhà Thân-báo in một bức tiểu-Ảnh Gia-quân, và làm ra truyện, đặng gọi chút kỷ-niệm. Dân thành Luân-đôn ai thấy cũng đều cảm động, nhà thờ cũng đánh chuông điếu tang. Tôi theo lời di-chúc, bữa sau đưa xác ra trường hỏn-táng, người tòng tang kể có hơn một muôn người.

An-táng vừa rồi, bữa sau nhà Thân-báo gởi thơ lại nói với tôi rằng :

« Cuốn du-ký của Gia-quân, đăng báo « đã dứt, xin tiên-sanh kíp định một ngày « đại-hội, đặng mở cái thơ di-chúc của « người đã qua đời, đọc chung cho ai « nấy đều nghe, kẻo chưa rõ trong đó « nói điều chi cả .»

Tôi được thơ liền trả lời rằng, vì việc còn rối rắm, nên chưa đặng rảnh mà coi những bài của Quí-báo đã đăng, vậy xin hưởa cho xem rồi đâu đây, sẽ theo như lời dạy?

Trả lời rồi, tôi vội mở mấy số báo ra coi, thì thấy để đầu chương báo một hàng chữ lớn rằng :

« Bài du-ký của nhà mạo-hiểm linh « hồn thường sống là Gia-phương Tư « tiên-sanh »

Đoạn trên tôi đã từng nghe Gia-quân diễn-thuết, nay xin lược coi xuống đoạn dưới (đây trở xuống đều là lục trong cuốn du-ký của Gia-quân)

Tại làm sao mà tôi không sợ những đứa chằn chất chúng nó hại tôi ? vì tôi biết chắc tụi nó là một giống rất hiền hậu, nên mới dám cả gan bỏ nó vô trong túi áo mà ngủ trót một đêm, không thấy có động tịnh gì cả. Sáng bữa sau, nghe ngòai cửa động, có tiếng người nói, ngảnh ngó ra thấy hằng-hà sa-số những người chằn chất kéo nhau vô gần chỗ tôi nằm, để một cái bàn bề cao 2 tấc dài 4 tấc, trên bày những đồ ăn và cặm đèn cây từ giăng, lập loàng như sao sa. Và đột một thứ hương gì thơm thơm như nhựa cây. Bày biện đâu đấy, đứa nào đứa nấy, quì lạy si-sụp ở trước mặt tôi. Tôi thấy vậy rất lấy làm lạ, không hiểu cớ tại làm sao ? Nhưng coi kỹ lại, có lẽ tụi nó tưởng tôi là thần thánh gì đó.

Lát lại thấy chúng nó chỉ tôi nói với nhau cái gì nghe không hiểu, tôi giả đò nhắm mắt không động đậy, đặng coi nó làm ra cách gì, thì thấy có mấy chục đứa khiêng một cái thang lại, cao chừng 2 thước, bắt lên cục đá chỗ sau lưng tôi đứng một đứa trèo lên ngang vai tôi, móc vàng trong cái túi vải, cầm viết phiết keo trên trán và hai bên má tôi, rồi dán thử giấy vàng đó vô, ước mười phút đồng hồ mới dán xong, đoạn rồi lại kéo nhau đi. Lúc ấy tôi mới biết chơn tay tôi mà vàng khè là bởi cớ đó. Tiếc thay không có kiến mà rọi xem mặt tôi nó ra thể nào. Hoặc là chỗ dán củ rớt đi, nên chúng nó mới dán lại đó hẳn.

Khi ấy lòng tôi lại vừa đói, bèn với lấy những đồ ăn để ở trên bàn, chẳng có thuốc độc cùng không cả. Các ngài nghe nói, có lẽ cũng nghi rằng tôi đói mà ăn liều ăn lĩnh ? nhưng không phải vậy; Vì tôi đã tin chắc chúng nó đãi tôi như thần-minh, không lẽ người giả-man mà dám bỏ thuốc độc cho thần-minh chết bao giờ. Bởi vậy nên tôi ăn mà không nghi ngại gì là thế.

(Còn nữa)

LỜI ĐỜN BÀ

(Propos de femme)

Lúc nọ tôi có đọc tờ *Lục-tỉnh-tân-văn số 489*, thấy bài Tẩy chai (đề chế) hàng tàu của ông *Trần-văn-Chim* luận, thật tôi lấy làm khâm phục vô cùng.

Vẫn bấy lâu người Annam ta có nhiều tật xấu, nhưng mà chẳng chịu chừa và sửa lại cho đặng hoàn toàn nhơn phẩm. Nếu nói ra chi cho khỏi các vị cao-minh thốt rằng *có đâu đờn-bà vượt đẳng*, việc nữ-công nữ-hạnh không lo, tài-trí chi, kiến-thức gì mà đèo bồng nói đến nam-nhi phân sự. Thật cũng đáng cho người trách cứ như thế, song nghĩ vì *người biết ít mà biết dùng chỗ biết ít; hơn người biết nhiều, mà không biết dùng chỗ biết nhiều*.

Người học hành giỏi, kiến-thức nhiều, mà không làm ích-lợi cho nhơn quần xã-hội, bo-bo một *gói kiến-thức* vào mình, thì có khác nào người hà-tiện có bạc tiền nhiều, cất đầy tủ sắt, mà chẳng chịu xài. Thế thì kiến-thức ấy với tiền bạc nầy, có khác nào đóng rơm, đóng đá chi chi chồng một đóng đó, chớ nghĩa gì đâu.

Nghĩ như vậy nên tôi không nệ tài-sơ trí-mọn thỏ-thẻ một vài điều, xin lục châu khán quan xét đoán.

Theo ý tôi nghĩ, người Annam ta cũng như người bịnh liệt (trầm-kha). Muốn bịnh người mau thuyên, chẳng phải dùng thuốc bổ là làm cho bịnh nhơn mau mạnh, ít nữa phải biết cái chứng bịnh mà cho thuốc nhằm chứng bịnh mới đặng. Người bịnh liệt phải cho uống thuốc bổ đặng bổ lực người bịnh, hầu có đủ sức mà chịu nổi sức thuốc vận động, còn nếu cho thuốc chẳng nhằm chứng bịnh, thì nguyên bịnh chẳng khi nào hết. Người Annam ta ngày nay tuy phải cần dùng sự học hành lắm lắm, nhưng mà chưa gọi là đũ, là vì sự học-vấn bất quá như thuốc bổ đó thôi, chớ chứng tật cũng còn hoài.

Nên cùng nghĩ thì tật người Annam ta hỡi còn nhiều lắm, nhứt là tật không kết liên đoàn thể. Bởi vậy cho nên, bất cầu là ra làm việc gì người Annam ta không nương nhờ nhau đặng, là vì có hiệp nhau đâu mà nương nhờ nhau. Chớ như người China, tỉ trong việc buôn bán, thì hễ muốn lên giá cùng là xuống giá mỏn hàng hóa nào, nói với nhau một tiếng, thì cả thảy đều làm y như nhau. Còn người Annam ta chẳng biết vì sao, việc phải đồng tâm hiệp lực mà làm, thì kẽ vầy người khác, đen trắng không in nhau. Kìa như việc nên tẩy chai hàng tàu mà mua hàng ta mà mặt, thì có lắm thiếm nầy, cô nọ, nói rằng có tiền lại dại gì mua đồ xấu mà mặt. Nếu nói như thế thật là lầm to.

Là vì hàng bắc hàng Cù-lao-giềng, hàng Batri, hàng Tân-châu, đem ra so với hàng tàu thì có kém chỉ đâu, có nhiều khi hàng của ta mà China bán lại nói hàng tàu. Mình mua bị lầm mà không hay nên cứ nói hàng tàu là nhiễn, là dày, là tốt, là chắt, chẳng dè là hàng ta.

Còn như mấy ông mấy thầy thường hay dùng giày, nón, nghĩ lại coi, giày nón của người Bắc-kỳ đóng đó có thua chi của China không, tốt hơn bội phần chớ.

Vậy thì ta hà chẳng nên hè nhau một tiếng, thề nhau một lòng, tẩy chai hàng tàu, hễ hàng hóa thiết dụng hằng ngày, món nào người Annam ta làm đặng, thì cứ mua đồ ấy mà dùng, đừng mua của Chà-và China nữa. Làm đặng như thế thì lần lần đây lợi của ta sẽ về tay ta, Chà với Khách hết thâu liễm nữa đặng. Người xưa có câu nói : Thà bỏ mười vạn quân tại trận, còn hơn để mất một đồng điếu ra ngoài. Lời cổ nhơn nên nghĩ kỹ cho lắm! Ở chị em ôi!

TRẦN-THỊ-ĐÀO.

(Vinhlong)

Lính tập annam tại Pháp

(Nos tirailleurs en France)

(tiếp theo)

Tờ trình của quan cai-trị Bosc về toán thợ Đông-dương làm ở nhà thuốc đạn tại X.. (Gironde)

Ăn uống. — Thợ thuyền ở đây được ăn uống rất tử tế. Quan thiếu-tá trộng nom rất cẩn-thận về việc ăn uống cho thợ, vậy nên được tử tế lắm. Chính những người Annam cũng nói rằng được bằng lòng lắm, vì các đồ ăn uống vừa ngon, vừa nhiều, mà lại nấu nướng cẩn thận nữa.

Bữa nào cũng được ăn cơm, còn nước chè thì cho thợ uống dư giả

Công việc. — Sở thuốc đạn thiệt vẫn ngợi khen các thợ Annam, vì họ làm được nhiều việc lắm. Các thợ đều ra sức làm ăn, các quan ai cũng đều một lòng nhận rằng thợ Annam thiệt là khéo tay, những việc rất khó mà cũng quen ngay được. Trong toán thợ nầy, thì một nữa làm ở nhà máy cốt mình ; cũng có nhiều người thì vào hạng thợ chuyên nghệ.

Kỷ-luật. — Cách cư-xử của các thợ Đông-dương tại X... thì ai cũng bằng lòng cả. Tuy rằng có mấy điều tiện đã kể ở trên kia và tuy rằng trại đóng không được phương tiện, nhưng về đường kỷ-luật cũng không phải chê điều gì cả.

Theo ý tôi, thiết tưởng những người thợ dùng đã nhiều tháng làm những việc rất nặng nề, thì nên nhắc dần lên. Lại nên làm cho chóng xong những nhà ván và làm rộng thêm nhà hưu hạ, bây giờ hẹp quá không đủ dùng cho tất cả các người Đông dương ở X... thì mới có hễ bầy cuộc hát hội. Họa ảnh, diễu thuết, v.v. được.

Điều sau cùng đó, tôi đã đệ trình hội bảo trợ các thợ thuộc địa thì hội bảo trợ cứng đã hứa sẽ có sức tìm cách sửa sang để làm cho rộng thêm nhà hưu hạ ấy.

Sức khoẻ. — Tỉ với toán thợ ở Y, thì sức khỏe các thợ ở X... đây không được bằng. Song bây giờ còn hơn mấy tháng rước, mà càng ngày có những nhà mới cho thợ hẹp quá, thì lại càng thấy hơn mãi ra.

Tới ngày 19 Mai nầy thì tất cả 89 người ở nhà thương, 19 người ở buồng cho thuốc, 11 người nằm ở nhà.

Tiền để dành của thợ. — Quan thiếu tá xem nom cẩn thận việc các thợ gởi tiền nong cùng là tiền để tại nhà trừu-tích ngân khố. Ngài có cho tôi biết những số như sau nầy :

Tiền gởi về Đông dương 97, 695 fr.

Tiền gởi vào nhà Trừu-tích ngân khố (tới 1er Mars 1917). 19554 fr.

Bỏ ra cho nhà nước vay (mua quốc trái). 79. 400 fr.

Lời tổng kết. — Tôi đi khám xét các thợ ở X... vừa rồi, thì tôi tưởng rằng :

A. — Nên thêm số người Pháp làm ở đây hiệu không dùng vì số thợ nhiều lắm mà thế địa lại làm cho việc trông nom các thợ khó khăn nữa. Lấy một người làm sổ sách và một người đàn bà đánh máy chữ.

B. — Nên làm cho chóng xong những nhà ván mới, để bỏ những nhà cũ đi, vì thợ thuyền ở khổ sở lắm.

C. — Nên tìm cách làm cho các thợ ở luôn vào một nơi để cho thợ khỏi ở gần trại thợ Khách.

D. — Nên sửa sang kho lương thực cho rộng rãi, hiện kho bây giờ không đủ chứa các đồ dùng.

E. — Nên làm thêm ở trại mới một cái nhà cho quan coi quản các thợ ở.

F. — Nên làm thêm nhà các cai đội tây và sửa sang thêm chỗ ở.

G. — Tôi thiết tưởng cần xin nhà thuốc đạn xem có thể nhắc những người làm vào chế thuốc mà lấy những thợ từ xưa đến nay làm những việc nhẹ thay vào. Việc đó rất lợi để giữ sức khỏe và tâm trí cho thợ.

潘和成
Phan-hòa-Thành
Magasin de diverses nouveautés soieries
60 rue des Cantonnais 60
TONKIN HANOI

DIPLOME DE MÉRITE
Exposition amicale artistique franco-annamite
A HANOI, EN 1915-1916

Xin trình để liệt vị khán quan đăng tường : Bổn hiệu buôn bán ở Hanoi (Bắc-kỳ) đã lâu, có đủ các thứ hàng hóa về đồ tơ lụa. **HÀNG TÀU, HÀNG TÂY, HÀNG BẮC-KỲ và HÀNG SAIGON**, có đủ cả, bán lẻ và bán buôn, tính giá rất nhẹ. Xin các qui khách có dùng đến hàng gì thì chiếu cố đến mà viết thơ cho bổn hiệu ; gởi hàng thì theo cách lãnh hóa giao ngân (contre remboursement).

Hàng Bắc-kỳ thì bổn hiệu lại có nhiều lắm, toàn là thứ hảo hạng của bổn hiệu bảo làm, như là : **LƯƠNG TRƠN VÀ BÔNG, XUYẾN TRƠN VÀ BÔNG, MÌNH BĂNG, LƯỢT LÔNG, LƯƠNG LA-CÀ, LỤA TRƠN VÀ BÔNG, LÃNH TRƠN VÀ BÔNG, KHĂN LƯỢT THẬT TỐT, LƯƠNG SA HẠT, SA TRƠN VÀ BÔNG**, còn nhiều các thứ hàng khác nữa.

Qui khách mua hàng từ 10$00 trở lên thì bổn hiệu xin chịu tiền phí tổn gởi hàng.

Muốn coi hàng thì viết thơ hỏi, bổn hiệu xin gởi kiểu (echantillons) đi để các qui khách coi.

Thuốc gói chưa vấn hiệu GLOBE
AI AI CŨNG ƯA VÌ NÓ THƠM DIỆU !

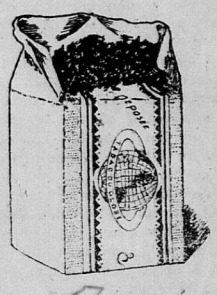

*Có một mình hãng **Denis Frères** (trữ thuốc nầy mà thôi.*

(8) Feuilleton du 15 Nov. 1917. N° 507

VÌ NGHĨA QUÊN NHÀ

(La Patrie avant la Famille)

TUỒNG HÁT MỘT THỨ

Của ông **Lê-quang-Liêm** dit **Bảy** và ông **Hồ-văn-Trung** tự **Biểu-Chánh**, *Chiết thảo*.

(tiếp theo)

Nói qua việc chinh chiến : ngoài mặt trận thì binh hùng tướng dõng, con coi mòi chẳng bao lâu đây, Đức-tặc phải thua. Con bây giờ thôi làm Thông-ngôn. Cử y theo phép mẹ cho, tình nguyện vô ở cơ máy bay, đặng ra oai mà giúp hết lòng với Mẫu-quốc. Xin mẹ chớ sợ. Các nước người ta trọng người đi máy bay lắm. Bởi cớ ấy nên con mới xin mà học bay, chủ ý là muốn cho để lập công mà làm cho kẻ Việt-nam rỡ tiếng. Thôi ít lời cho mẹ và vợ rõ.

Con nguyện một đều là mau thành công trở về, trước vinh hiển tổ tông, sau nuôi mẹ dạy con cho trọn đạo.

Nay Kinh.

(Lê-mẫu cầm hình mà nhình, khi châu đọc thơ rồi thì buông tấm hình, mắt trực thì rồi tắc hơi.)

Mẹ ôi ? Mẹ ?

Thưa mẹ, bà nội con làm gì ngó lên vậy mẹ ? Sao bả không ư hữ mẹ ?

Bà con đà đi rồi con ơi, còn đâu ư hữ !

Kéo màng lại.

(Hiền-Hậu, Ngọc Anh cũng áp lại ôm bà nội và khóc hòa lên).

Khi dở màng ra thì thấy chính giữa có một cái bàn thờ tang. Lê-hiền-Sĩ đứng tế mẹ, kế đó vợ con đều qui thấy mặc đồ tang ; có 6 học trò lễ và thầy lễ đứng cùng tế, một bên thì có để nhạc trống đờn đủ, Ngoài thì có một bộ váng, trên váng thì Hương-chức ngồi nói chuyện. Khi dở màng thì học trò xướng từ bài. Lê-hiền-Sĩ lay bốn lay rồi kế xướng đọc chúc. Một trò lễ cầm đèn, một trò lễ đọc văn tế.

Gió tạc nhà huyên !
Sóng xao thuyền bá !
Nghĩa sanh thành chưa đáp,
Gầm công ơn càng xót xa thay !
Niềm mẫu tử vội lìa,
Suy hiếu đạo thêm đau đớn quá !

Nhớ linh xưa :

Giữ nết trinh kiên,
Rèn lòng vàng đá.
Đức gồm toàn công hạnh ngôn dung.
Nghề thao dủ tiền thêu may vá !
Cùng chòm xóm chưa hề xích mích,
Tánh ưa chuộng kẻ thật thà.
Với chị em chẳng chút sai ngoa,
Lòng giận ghét người xảo trá.
Duyên lạc lẻo nữa đời rẻ bạn,
Trao giỏi mình cần kiệm gần công.
Nhà sơ sài trọn tiết thờ chồng.
Đốc sức trẻ học hành thi khóa.
May mắng đồ thông ngôn nhờ lộc nước ;
Miệng đảnh chung, già cây trẻ ;
Thong thả chờ vinh hiển vẫng thời.
Thình linh đâu Đức-tặc khuấy đảo trời,
Đạo thần tử mẹ khuyên con,
Ngụy biến phải nông trang phó tả.
Ôm hịch khóc cầu thất hiếu,
Nhắc người Mao thuở trước,
Con thương mẹ luốn bần dùn.
Chạm lưng ghi chữ tinh-trung ;
Noi bà Nhạc ngày xưa,
Mẹ đốc con nên danh giá.
Căn dặn trẻ mang sao đội nguyệt,
Việc xa cách đừng sờn.
Quên lửng già tóc hạt điểm sương,
Đường tử sanh chi sá.
Sang Mẫu-quốc đã rạng danh nghĩa sĩ,
Con luống mừng ở bền bình an.
Về cố hương nay vẳng dạng từ thân,
Mẹ đành bỏ đi đâu vậy hả !
Ruột quặn chín chiều,
Gan xâu bảy lá !
Nhìn thổ mộ cỏ xanh đoanh cỏ úa,
Tủi tấm thân con dây, đôi hàng lụy ngọc chứa chan !
Trông linh-sàng màu trắng lẫn màu đen,
Tưởng nghi-biểu mẹ xưa, tất bóng đèn lệ chấp chòa !
Ba những than : già bỏ trẻ, mẹ lìa con !
Vào những lòng ; châu kêu bà, dâu khóc má !
Khi thát con không thấy mặt, chữ trung quên chữ hiếu,
Đành cam xử nghĩa không toàn.
Nay về trẻ phải chịu tang, noi việc lễ,
Kể lời văn, khẩn nguyện vong linh siêu hóa !
Hỡi ôi thương thay !
Có linh xin chứng !

(Còn nữa)

VỀ BỊNH SANG ĐỘC, TỤC GỌI LÀ TIM LA (*tích xưa*)

(*Maladies vénériennes*)

(*tiếp theo*)

Có nhiều thứ bịnh nó hành con người ta cho đến chết mới hết, tùy theo bịnh nặng hay là nhẹ mau hay là lâu. Nên bịnh sang độc cũng là như vậy có lối bịnh nhẹ, có lúc bịnh trở nên nặng.

Trong khi mang vướng tới bịnh hiểm nghèo nầy, có người bịnh đau *chancre* (Ghê tim) mau lành và không để vít tích chi lại là không dương mai. Còn cũng có người bị cốt khí nặng nề làm cho người bịnh phải chết sớm sống lâu không dặng. Ban sơ thì là bịnh nhẹ, qua ít năm sau bịnh nổi cơn. Nếu nó nhập sang óc người, thì bao nhiêu gia sản tủ vị mình phải khôn cả và thân thể, thì là còn chi là thân. Song cũng có kẻ dặng lành nếu mà lo thuốc uống cho trúng bịnh.

Bịnh sang độc nó có khi gọi rằng nhẹ là tim la thường, có khi nó hành nhẹ là không hại người bịnh, thùng thẳng nó lành, dầu mà có bị dương mai song nó cũng lành, không để dầu tích lại, người ta gọi là cốt khí. Thứ tim la độc nó hành người bịnh đêm ngày chẳng cho hả hơi, người bịnh dầu mạnh mẽ cách nào, phải trở nên ốm o gầy mòn, sức mạnh mẽ tiêu vi mất hết. Người bịnh bị hành nóng lạnh rồi làm như là đau bịnh ban-của-lưới-trăng: Cũng có người bị dương mai nó hiện ra thành linh, lở lói cả và thân thể thúi hôi.

(*Sau sẽ tiếp theo*)

Lê-văn-Võ.
Médecin de la Faculté de Médecine d'Alger.

CUỘC XỔ SỐ HỘI TƯƠNG-TẾ

Ngày 11 novembre 1917

Résultats du tirage de la loterie de la Mutualité

Số các số trúng

Số độc đắc: **15.678**, trúng được 5.000 đồng.

Hai số kế: **5.047** và **15.955** trúng được mỗi số 1.000 đồng.

Số **11.878** và **7.570** mỗi số trúng 500 đồng.

Năm số: 9.893, 13.491, 10 910, 23.672 và 19.905 mỗi số trúng được 250 đồng.

Năm số: 14.892. 5.533, 5.371, 9.921, và 20.519, mỗi số trúng được 100 đồng.

Mười lăm số: 0.827, 12.137, 13,488, 21.056, 23.764, 8.659, 7.875, 24,371, 9.676, 1.149, 12.412, 10.352, 8.980, 3.116, 22.498, mỗi số trúng được 50 đồng.

Bốn mươi lăm số: 18.801, 12.520, 17.239, 9.602, 2.881, 3.221, 0.875, 7.469, 23.635, 2.319, 16.054, 21.384, 16.804, 2.778, 12.473, 19.706, 16.146, 19.699, 19.722, 8.809, 6.286, 10.475, 3.820, 23.501, 19.680, 2.419, 21.749, 14.362, 8.602, 22 024, 0.352, 5.005, 6.045, 5 554, 20.726, 16.656, 17.434, 5.447, 0.204, 21.602, 15.429, 24.795, 1.085, 7.180, và 18.681, mỗi số trúng được 25 đồng.

CHÁNH-PHỦ CÔNG ĐỒNG

(*Conseil du gouvernement*)

Thượng-nghị-viện Đông-dương nhóm tại Phủ toàn-quyền ngày 13 novembre 1917, hồi 9 giờ sớm mai, quan Toàn-quyền có đọc một bài diễn thuyết mở hội rất dài, tuần sau bổn-quán sẽ đem tên các viên-quan có mặt tại hội-đồng và thỉnh thoảng sẽ dịch bài diễn thuyết ấy để chư chư khán quan được nghe.

THÔNG BÁO

(*Informations*)

ĐÔNG-DƯƠNG

(*Indochine française*)

Nam-Kỳ

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . . 3 f. 90

Giá lúa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại): 2$05 tới 2$ 10.

Saigon

Lễ cầu cho quân lính tử trận

Hôm thứ 6 nhằm ngày mồng 2 tây Hội Société des anciens militaires et marins có xin một lễ mỗ trọng thể tại nhà thờ chánh Saigon cầu cho linh hồn các quân lính tử trận. Đức thầy Mossard hành lễ.

Các quan đi xem lễ rất đông những là ông Rivet quyền Thống-đốc Nam-kỳ, ông quan sáu Diguet, ông quan tư Claustre thay mặt quan Toàn-quyền, ông quan tư thủy Estienne, ông quan ba Arqué, ông Mossy chánh tư thơ tại dinh Đốc-lý thành phố đi thay mặt quan Đốc-lý, và các hội viên cựu linh bộ và linh thủy v. v.

Khi làm lễ ở nhà thờ xong rồi, các viên quan thắng lên Nghĩa-địa viếng mồ mã các quân linh chết bên thuộc địa nầy. Ông Portail là chánh chủ hội có đọc một bài trần-thuyết.

Khoa thi

Ngày mồng 7 tháng janvier 1918, 7 giờ sớm mai, có mở hội thi cấp bằng Certificat d'étude primaire franco-indigène trong ba quận sau đây. Quận Saigon thi các sĩ tử trong châu thành Saigon Chợ-lớn, Gia-định Tây-ninh, Biên-hoa và Ba-ria.

Quận Mỹtho thi các sĩ tử về tỉnh Mỹtho, Tânan, Travinh, Gocong, Bentre Vinhlong và Sadec.

Quận Cânthơ, thi các sĩ tử hạt Cânthơ, Sóc trang, Bạclieu, Rạchgiá, Châudốc, Hàtiên, Longxuyên.

Những đơn xin thi phải làm bằng giấy tín-chỉ lại ghim theo đủ các giấy tờ theo khoản thứ 2 lời nghị ngày 23 février 1915, và gởi đến cho sở Học-chánh trước ngày 20 décembre.

Đâm ba mạng. — Ở làng Tân-thương, có xảy ra một vụ sát nhơn gớm ghê làm cho ai nấy kinh hải

Số là ngày 25 octobre, có tên Huỳnh-văn-Đang, cầm dao mà đâm vợ nó 28 tuổi, và con trai nó, lại với một đứa con nhỏ nên 8 tuổi.

Cha vợ của và già 65 tuổi muốn lại giựt dao, không dè bị nó đâm 1 vít rất nặng lắm. Làng bắt đứa sát nhơn, còn mấy người bị thương phải chở đi nhà thương lập tức. Tòa Biên-hòa đang tra xét vụ ấy.

Đám ăn cướp làng Tân-thạch. — Hôm tuần rồi Bổn-quán có cho khán quan hay vụ ăn cướp tại làng nầy, nay nghe lại quan đã bắt được 21 tên ăn cướp, và lấy được 600 bạc và 3 cây súng tay, ở ngoài quận Bến-tre.

Cao-Mên

Trời mưa thành lụt. — Năm nay tại Nam-van mưa lớn hơn năm ngoái, nhiều đám mưa to đến đỗi các nguồn đầy nước phải tràn lên ngập bờ tại Battambang, Pursat, Kg.-Speu, K.-Trach, Kampot, và miệt sông Vàm-cỏ.

Các cầu cây đều gãy trôi theo dòng nước chảy, đường quân hạt sụp lỡ nhiều nơi. Trong nhiều chỗ như tại Kampot, Kompongspeu nước tràn vô đến trong giữa trung tâm châu thành. Ông già bà cả đều đoán quyết tự xưa những nay chưa hề thấy lụt như vậy.

Qua bữa sau nước rặt xuống đường đi Saigon, Kampot, Battambang, Kg.-speu đóng cửng không cho xe đi. Cuộc hư hại vì lụt phỏng tính đến 40.000 bạc về đường sá, và 20.000 về nhà cửa đất đai trong mấy thành bị lụt.

HỈ-TÍN

Bổn-quán lấy làm hân hạnh mà đặng tin M. *Tạ-trung-Lương*, em của M. *Tạ-trung-Nghĩa* là phụ-bút của Bổn-quán, sang học bên Alger mới thi đỗ bằng cấp tú-tài.

Bổn-quán vài lời kính mừng thầy hội-đồng *Tạ-trung-Võ* là cha của vị tân-khoa và kính tặng M. *Tạ-trung-Lương* gần công đèn sách, ngày nay đặng rỡ mặt non sông và làm vinh hiển cho tông môn.

B. Q.

AI-TÍN

Bổn-quán mới đặng tin buồn rằng ông thân của M. *Hồ-duy-Kiên* nghiệp-chủ tại Trà-vinh mới từ trần tại Châu-đốc.

Bổn-quán kính vài lời phân ưu cùng quí quyến M. *Hồ-duy-Kiên* và cầu xin linh hồn ông thân của ngài đặng tiêu diêu tự toại nơi cõi thọ.

CUỘC BẦU CẦU TẠI HẠT MYTHO

(*La vie Sportive*)

Hội thể-thao Mytho mới hội thể-thao Tân-an đấu cầu tại hạt Mytho hôm ngày 4 Novembre 1917, hầu có quyên tiền đặng giúp cho hội « La Saigonnaise Patriotique ».

Bữa ấy tại trường cầu Mytho dọn dẹp nghiêm trang, cờ giăng bao kết, nhằm buổi trời êm gió tạnh, nên trông ra đẹp đẽ vô cùng, đúng 4 giờ chiều nhạc langsa reo trỗi, còn chung quanh trường cầu dập dìu nữ tú nam thanh.

Hội Mytho lại mời hai hội thể-thao là hội « Gia-định và Gò-công », nên có phái viên hai hội ấy đến mà thị khán.

Đúng 4 giờ rưỡi chiều thì hội Mytho và hội Tân-an tựu giữa trường cầu; người giám cuộc (là M. Thới, hội Gia-định) vừa ra lịnh thì hai bên đều nỗ lực tung hoành, tới lui phải phép, trận nè gọn gàng, quyết tranh thắng bại. Khi sơ khởi thì hai bên đồng sức, trong chừng mười phút thì hội Mytho đã giảm sút lần lần, đến mười lăm phút thì hội Mytho đã thất hết một bàn, từ đó đến sau hội Tân-an cứ bề thắng. Chung cuộc thì hội Mytho thất hết ba bàn.

Hội Mytho mà thất cũng vì hội mới lập chưa đầy mấy tháng, người tập chưa đặng nhuần, mà cầm cự với hội Tânan là hội đã có danh và đã hơn ba năm tập luyện, thì cũng đáng khen.

Đúng bảy giờ rưỡi thì hội Mytho mời mấy vị phái viên hội « Gia-định » và ông vội trưởng, Tânan là M. Thu cùng các hội biện Tânan, dự tiệc tại nhà hàng lớn Mytho, cỗ bàn sắp đặt chỉnh tề, cách đãi đằng rất nên trọng hậu.

Nội cuộc quyên tiền tính phỏng cũng gần bốn trăm nguơn bạc.

Cuộc lễ nầy mà thành tựu là nhờ có quan Chánh Phó chủ tỉnh và các quan Langsa, sau nữa là quan Đốc-phủ Mẫu và ông hội trưởng Mytho là M. Tâm cùng các hội viên Mytho, chẳng sợ nhọc nhằn, không màng hao tốn, làm cho rõ ràng danh giá hạt Mytho, thật đáng khen đáng kính.

Cuối xin các đừng cao minh trong sáu tỉnh lấy đó làm gương, trước là quyên tiền đặng giúp cho đồng bào, ta đạp tuyết nằm sương bên Pháp quốc và vợ góa con côi của các đứng anh hùng vì nước quên mình đam thây phơi nơi chiến địa và điều dắc trẻ em ham đều thể thảo, vì việt thể-thảo nó làm cho con người đặng thân thể tráng kiện tâm chí vững vàng. tinh thần anh mẫn, có phải là một việt rất cần ích cho đời chăng.

Tiệm Cát-Thành

BÁN SÁCH, ĐÓNG GIẤY VÀ TẠP HÓA

3, RUE DU CHANVRE – HANOI

Kính trình các qui-khách được biết:

Tiệm tôi lại mới làm các thứ đồ bằng da như sau nầy

Đồ bắt kẽ xe song mã, xe độc mã và yên ngựa, ghết, các thứ giày tây để đi chơi, giày đi sân, giày annam, các thứ giày lưng, các thứ túi đựng tiền và các thứ cặp sách. Thứ nào cũng bằng da tây và da tàu.

Hàng chuộng tôi làm rất là cẩn thận, giá bán nhứt định và rẻ hơn mọi nơi. Các qui-khách có cần dùng thứ hàng gì, xin cứ gởi thơ cho bổn-hiệu và định theo mandat một phần tiền, thì bổn-hiệu xin gởi hàng lập tức theo cách lãnh hoa giao-ngân (contre remboursement).

TRUYỆN XỨ LÈO

Tích Chiêng-Prom

(*tiếp theo*)

Kẻ đắc thế đua đưa rước rước,
Người thất thời như quần ướt mắc mưa.

Rạng ngày tin tức ấy đồn thấu tai quan Kromakan, thì Kromakan lập tức làm một văn trạng vào cáo, với quan phủ. Vã lại quan phủ nầy cũng là người chánh trực, biết Phó-bàn là người thanh liêm, sông cô tích sở sở nên không thế mà bình được, người mới chạy tờ về quan thượng-ty nói rằng Phó-bàn không đặng nghiêm quân lịnh và xin cách chức mà thôi.

Từ ngày Phó-bàn bị cách chức, bởi làm quan chánh trực, chẳng chịu của hối lộ, nên nay về dân không tiền mà xây dựng, cũng là may có năm ba chục mẫu ruộng, mà sanh nhai. Vợ thấy vậy thua buồn mới kiếm cớ rầy rà, mà lại nay chả mai phe[illegible]m nhiều đều trái phép. Phó-bàn thấy vậy thua buồn mới bỏ xứ mà đi, vợ thấy chồng đi rồi, mặt sức ong bướm đeo vành ngọc. (Ngỏi nghỉ quân-tử chi những tiểu-nhơn cũng bị Á..... mà hư nhà hại cửa).

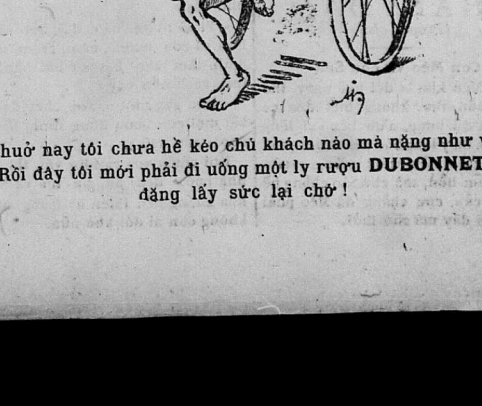

Từ thuở nay tôi chưa hề kéo chú khách nào mà nặng như vậy!
Rồi đây tôi mới phải đi uống một ly rượu **DUBONNET**
đặng lấy sức lại chớ!

(Ghẻ tim) mau lành và không để vết tích chi lại là không dương mai. Còn cũng có người bị cốt khí nặng nề làm cho người bịnh phải chết sớm sống lâu không đặng. Ban sơ thì là bịnh nhẹ, qua ít năm sau bịnh nổi cơn. Nếu nó nhập sang óc người, thì bạo nhiêu gia sấn tỉ vị mình phải khôn cả và thân thể, thì là còn chi là thân. Song cũng có kẻ đặng lành nếu mà lo thuốc uống cho trúng bịnh.

Bịnh sang độc nó có khi gọi rằng nhẹ là tim la thường, có khi nó hành nhẹ là không hại người bịnh, thùng thẳng nó lành, dầu mà có bị dương mai song nó cũng lành, không để dấu tích lại, người ta gọi là cốt khí. Thứ tim la độc nó hành người bịnh đêm ngày chẳng cho hả hơi, người bịnh dầu mạnh mẽ cách nào, phải trở trên ồm o gầy mòn, sức mạnh mẽ tiêu vi mất hết. Người bịnh bị hành nóng lạnh rồi làm như là đau bịnh bàn-của-trời-trăng: Cũng có người bị dương mai nó hiện ra thành linh, lở lói cả và thân thể thúi hôi.

(Sau sẽ tiếp theo)

Lê-văn-Võ.
Médecin de la Faculté de Médecine d'Alger.

CUỘC XỔ SỐ HỘI TƯƠNG-TẾ

Ngày 11 novembre 1917

Résultats du tirage de la loterie de la Mutualité

Số các số trúng

Số độc đắc: **15.678**, trúng được 5.000 đồng.

Hai số kế: **5.047** và **15.955** trúng được mỗi số 1.000 đồng.

Số **11.878** và **7.570** mỗi số trúng 500 đồng.

Năm số: 9.893, 13.491, 10 910, 23.672 và 19.905 mỗi số trúng được 250 đồng.

Năm số: 14.892. 5.533, 5.371, 9.921, và 20.519, mỗi số trúng được 100 đồng.

Mười lăm số: 0.827, 12.137, 13,488, 21.056, 23.764, 8.659, 7.875, 24,371, 9.676, 1.140, 12.412, 10.332, 8.980, 3.116, 22.498, mỗi số trúng được 50 đồng.

Bốn mươi lăm số: 18.801, 12.520, 17.239, 9.602, 2.881, 3.221, 0,875, 7.469, 23.635, 2.319, 16.054, 21.384, 16.804, 2.778, 12.473, 19.706, 16.146, 19.699, 19.722, 8.809, 6.286, 10.475, 3.820, 23.501, 19.680, 2.419, 21.749, 14.362, 8.602, 22 024, 0.352, 5.006, 6.045, 5 554, 20.726, 16.656, 17.434, 5.447, 0.204, 21.602, 15.429, 24.795, 1.085, 7.180, và 18.681, mỗi số trúng được 25 đồng.

CHÁNH-PHỦ CÔNG ĐỒNG

(Conseil du gouvernement)

Thượng-nghị-viện Đông-dương nhóm tại Phủ toàn-quyền ngày 13 novembre 1917, hồi 9 giờ sớm mai, quan Toàn-quyền có đọc một bài diễn thuyết mở hội rất dài, tuần sau bổn-quán sẽ đem tên các viên-quan có mặt tại hội-đồng và thỉnh thoản sẽ dịch bài diễn thuyết ấy để chư chư khán quan được nghe.

Giá lúa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại): **2$05** tới **2$10**.

Saigon

Lễ cầu cho quân lính tử trận

Hôm thứ 6 nhằm ngày mồng 2 tây Hội Société des anciens militaires et marins có xin một lễ mỗ trọng thể tại nhà thờ chánh Saigon cầu cho linh hồn các quân lính tử trận. Đức thầy Mossard hành lễ.

Các quan đi xem lễ rất đông những là ông Rivet quyền Thống-đốc Nam-kỳ, ông quan sáu Diguet, ông quan tư Claustre thay mặt quan Toàn-quyền, ông quan tư thủy Estienne, ông quan ba Arqué, ông Mossy chánh tư thơ tại dinh, Đốc-lý thành phố đi thay mặt quan Đốc-lý, và các hội viên cựu linh bộ và linh thủy v. v.

Khi làm lễ ở nhà thờ xong rồi, các viên quan thắng lên Nghĩa-địa viếng mồ mã các quân lính chết bên thuộc địa nầy. Ông Portail là chánh chủ tế có đọc một bài trần-thuyết.

Khoa thi

Ngày mồng 7 tháng janvier 1918, 7 giờ sớm mai, có mở khoa thi cấp bằng Certificat d'étude primaire franco-indigène trong ba quận sau đây. Quận Saigon thi các sĩ tử trong châu thành Saigon Chợ-lớn, Gia-định Tây-ninh, Biên-hoa và Ba-ria.

Quận Mỹtho thi các sĩ tử về tỉnh Mỹtho, Tânan, Travinh, Gocong, Bentre Vinhlong và Sadec.

Quận Cânthơ, thi các sĩ tử hạt Cânthơ, Sóc trang, Bạcliêu, Rạchgiá, Châudốc, Hàtiên, Longxuyên.

Những đơn xin thi phải làm bằng giấy tín-chỉ lại ghim theo đủ các giấy tờ theo khoản thứ 2 lời nghị ngày 23 février 1915, và gởi đến cho sở Học-chánh trước ngày 20 décembre.

Đâm ba mạng. — Ở làng Tân-thương, có xảy ra một vụ sát nhơn gớm, ghê làm cho ai nấy kinh hải

Số là ngày 25 octobre, có tên Huỳnh-văn-Đang, cầm dao mà đâm vợ nó 28 tuổi, và con trai nó, lại với một đứa con nhỏ nên 8 tuổi.

Cha vợ của va già 65 tuổi muốn lại giựt dao, không dè bị nó đâm 1 vít rất nặng lắm. Làng bắt đứa sát nhơn, còn mấy người bị thương phải chở đi nhà thương lập tức. Tòa Biên-hòa đang tra xét vụ ấy.

Đám ăn cướp làng Tân-thạch. — Hôm tuần rồi Bổn-quán có cho khán quan hay vụ ăn cướp tại làng nầy, nay nghe lại quan đã bắt được 21 tên ăn cướp, và lấy được 600 bạc và 3 cây súng tay, ở ngoài quận Bến-tre.

Cao-Mên

Trời mưa thành lụt. — Năm nay tại Nam-van mưa lớn hơn năm ngoái, nhiều đám mưa to đến đổi các nguồn đầy nước phải tràn lên ngập bờ tại Battambang, Pursat, Kg.-Speu, K.-Trach, Kampot, và miệt sông Vàm-cỏ.

Các cầu cây đều gẫy trôi theo dòng nước chảy, đường quãn hạt sụp lỡ nhiều nơi. Trong nhiều chỗ như tại Kampot, Kompongspeu nước tràn vô đến trong giữa trung tâm châu thành. Ông già bà cả đều đoán quyết tự xưa những nay chưa hề thấy lụt như vậy.

Qua hai bữa sau nước rặt xuống đường đi Saigon, Kampot, Battambang, Kg.-speu đóng cũng không cho xe đi. Cuộc hư hại vì lụt phỏng tính đến 40.000 bạc về đường sá, và 20.000 về nhà cửa đất đai trong mấy thành bị lụt.

HỈ-TÍN

Bổn-quán lấy làm hân hạnh mà đặng tin M. *Tạ-trung-Lương*, em của M. *Tạ-trung-Trà*-vinh mới từ trần tại Châu-đốc.

Bổn-quán kính vài lời phân ưu cùng qui quyến M. *Hồ-duy-Kiên* và cầu xin linh hồn ông thân của ngài đặng tiêu diêu tự loại nơi cõi thọ.

CUỘC ĐẤU CẦU TẠI HẠT MYTHO

(La vie Sportive)

Hội thể-thao Mytho mới hội thể-thao Tân-an đấu cầu tại hạt Mytho hôm ngày 4 Novembre 1917, hầu có quyên tiền đặng giúp cho hội « La Saigonnaise Patriotique ».

Bữa ấy tại trường cầu Mytho dọn dẹp nghiêm trang, có giăng bao kết, nhằm buổi trời êm gió tạnh, nên trông ra đẹp đẽ vô cùng, đúng 4 giờ chiều nhạc langsa reo trỗi, còn chung quanh trường cầu dập dìu nữ tú nam thanh.

Hội Mytho lại mới hai hội thể-thao là hội « Gia-định và Gò-công », nên có phải viên hai hội ấy đến mà thị khán.

Đúng 4 giờ rưỡi chiều thì hội Mytho và hội Tân-an tựu giữa trường cầu; người giám cuộc (là M. Thới, hội Gia-định) vừa ra lịnh thì hai bên đều nỗ lực tung hoành, tới lui phải phép, trận né gọn gàng, quyết tranh thắng bại. Khi sơ khởi thì hai bên đồng sức, trong chừng mười phút thì hội Mytho đã giẫm sút lần lần, đến mười lăm phút thì hội Mytho đã thất hết một bàn, từ đó đến sau hội Tân-an cứ bề thắng. Chung cuộc thì hội Mytho thất hết ba bàn.

Hội Mytho mà thất cũng vì hội mới lập chưa đầy mấy tháng, người tập chưa đặng nhuần, mà cầm cự với hội Tânan là hội đã có danh và đã hơn ba năm tập luyện, thì cũng đáng khen.

Đúng bảy giờ rưỡi thì hội Mytho mời mấy vị phái viên hội « Gia-định » và ông vội trưởng, Tânan là M. Thu cùng các hội hiện Tânan, dự tiệc tại nhà hàng lớn Mytho, cỗ bàn sắp đặt chỉnh tề, cách đãi đằng rất nên trọng hậu.

Nội cuộc quyên tiền tinh phỏng cũng gần bốn trăm nguơn bạc.

Cuộc lễ nầy mà thành tựu là nhờ có quan Chánh Phó chủ tỉnh và các quan Langsa, sau nữa là quan Đốc-phủ Mầu và ông hội trưởng Mytho là M. Tâm cùng các hội viên Mytho, chẳng sợ nhọc nhằn, không màng hao tổn, làm cho rõ ràng danh giá hạt Mytho, thật đáng khen đáng kính.

Cuối xin các đừng cao minh trong sáu tỉnh lấy đó làm gương, trước là quyên

3, RUE DU CHANVRE – HANOI

Kính trình các qui-khách được biết:

Tiệm tôi lại mới làm các thứ đồ bằng da như sau nầy

Đồ bắt kẽ xe song mã, xe độc mã và yên ngựa, ghết, các thứ giày tây để đi chơi, giày đi sân, giày annam, các thứ giày lưng, các thứ túi đựng tiền và các thứ cặp sách. Thứ nào cũng bằng da tây và da tàu.

Hàng chuộng lời làm rất là cẩn thận, giá bán nhứt định và rẻ hơn mọi nơi. Các qui-khách có cần dùng thứ hàng gì, xin cứ gởi thơ cho bổn-hiệu và đính theo mandat một phần tiền, thì bổn-hiệu xin gởi hàng lập tức theo cách lãnh hoá giao-ngân (contre remboursement).

TRUYỆN XỨ LÈO

Tích Chiêng-Prom

(tiếp theo)

Kẻ đắc thế đưa đưa rước rước,
Người thất thời như quấn ướt mắc mưa.

Rạng ngày tin tức ấy đồn thấu tai quan Kromakan, thì Kromakan lập tức làm một văn trạng vào cáo, với quan phủ. Vã lại quan phủ nầy cũng là người chánh trực, biết Phó-bàn là người thanh liêm, sông cớ tích sờ sờ nên không thể mà bình được, người mới chạy tờ về quan thượng-ty nói rằng Phó-bàn không đặng nghiêm quân lịnh và xin cách chức mà thôi.

Từ ngày Phó-bàn bị cách chức, bởi làm quan chánh trực, chẳng chịu của hối lộ, nên nay về dân không tiền mà xây dụng, cũng là may có năm ba chục mẫu ruộng, mà sanh nhai. Vợ thấy vậy thua buồn mới kiếm cớ rầy rà, mà lại nay chả mai phải lòng nhiều đều trái phép, Phó-bàn thấy vậy thua buồn mới bỏ xứ mà đi, vợ thấy chồng đi rồi, mặt sức ong bướm đeo vành ngọc. (Ngỡi nghĩ quân-tử chi những tiểu-nhơn cũng bị Á..... mà hư nhà hại cửa).

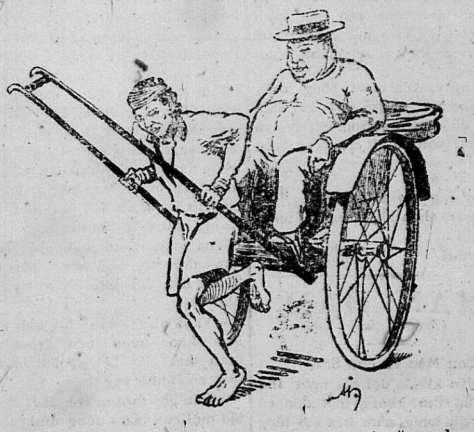

Từ thuở nay tôi chưa hề kéo chú khách nào mà nặng như vầy!
Rồi đây tôi mới phải đi uống một ly rượu **DUBONNET**
đặng lấy sức lại chớ!

Nói về nàng Sáu-chane, những mãng thương cha nhớ mẹ, đêm nghĩ ngày đi, một buổi chiều kia đi tới xóm kia thuộc về làng Num-khen, Sáu-chane mới diều dắc mẹ chồng kiếm nhà nương dựa, đi đến cái nhà kia, nhà thì nhỏ mà lại hư nát, thấy một người tuổi ước chừng năm mươi đương ngồi đương thúng. Sáu-chane thấy có người, mới bước vô xá mà thưa rằng : tôi là gái lỡ đường xin chú làm ơn cho mẹ con tôi ngụ đỡ một đêm. Người ấy nghe nói bèn ngước mặc lên mà trả lời : « Uả con nầy sao giống Sáu-chane con lão » lão thấy người lỡ bước không lẽ làm ngơ sông nhà chật hẹp xin mựa từ. Còn nàng Sáu-chane nhình kỷ lại mà rằng : « người nầy sao giống hình thân phụ không lẽ, bởi mình thương cha nên mới nhình lầm như vậy, chớ có lẽ nào cha thiếp làm một ông quan mà lại ra thân thể như vậy ». Còn người ấy cũng nghĩ lại rằng : không lẽ là con lão ra thân thể như vầy, mà lại có bà già nào mà nó kêu bằng mẹ, vậy thôi để ta kím lời hỏi thử coi phải con lão hay không.

Hỏi rằng : chẳng hay bà lão đi đâu và nàng nầy là con gái của ai, xin cho tôi rõ. Sáu-chane đáp rằng : nầy là mẹ chồng, nầy là dâu.

— Vậy nàng tên chi ?

— Thân phụ Phó-bàn chi chức, Sáu-chane thiệt tên tôi, vì lương duyên nên phụ tử cách phân,....... (nói tới đó lão Phó bàn bèn hỏi).

— Còn mẹ nàng tên chi, bây giờ ở nơi đâu ?

— Từ-mẫu Nang-Um chữ đặt, thác suối vàng hồi thuở bốn mươi, bỡi vậy cho nên, bõ ấu nhi cay đắng dương trần, vì mẹ ghẻ nhiều đều hành phạt.

Khi ấy Cựu Phó-bàn mới định chắc là con mình, bèn ôm con mà khóc, còn nàng Sáu-chane lòng còn nghi ngại, nên gạn trước sau mới khóc hòa, cha con kễ lúc ly biệt, càng mừng càng tủi, làm cho bà Chiêng-mẫu cầm lòng không đặng, cũng đưa theo dài giọt nước.

Cựu Phó-bàn mới hỏi : nay con tinh đi đâu, còn chồng con đi đâu, cho nên nỗi thân thể con ra đường ấy. Sáu-chane mới tỏ từ đầu chí đuôi. Phó-bàn nghe rất đổi mừng — Sáu-chane rằng : nay mẹ con tôi lên kinh mà thăm trượng-phu con, vậy xin cha an tâm tá túc nơi đây trông đôi ngày chừng nào con đến kinh rồi thì con sẽ cho người xuống rước phụ-thân mà hưởng sự thanh nhàn cùng con.

Rạng ngày, cơm nước sông xuôi, Sáu-chane mới từ giã cha mà diều dắt mẹ chồng lên đường, khi ấy cha nhình con, con nhình cha càng thêm bi lụy.

ấy là :

Tam-cương vừa toại tấm lòng,
Mừng, vui chưa phỉ nàng bèn buôn cương.

(*Còn nữa*) TIẾC-CƯƠNG

NHÀN ĐÀM

(*Propos oisif*)

Con Mèo và con Sáo

Con Mèo kia, bị đói hai ngày, thơ thẩn, thẩn thơ, không biết đâu có mồi mà đỡ bụng, nằm bên cái lồng con Sáo, thấy lồng Sáo đen mướt phát động thêm nhiều nước miếng, muốn ra tay làm hổn, mà chú Sáo chẳng hề lại gần cửa, cực chẳng đã Mèo phải nằm nơi đấy mà chờ thời.

Còn con Sáo ăn no nê, mới ghé mắt thấy Mèo nằm bèn cất tiếng lên rằng :Uả nầy chị Mèo, tôi chào chị đó ! vậy chị làm cái gì đó. Mèo rằng : Ớ nầy chú em nó ôi ! bậu có phước, chủ thương yêu, cất nhà cất cửa cho bậu ở, mai tắm chiều rửa, ăn uống thỏa lòng, còn qua chẳng may, chủ chẳng thèm ngó ngàn tới, nay đói may khác, hễ có đúc mỏ vào nồi cơm nào, thì chủ chẳng kể, nào nồi cơm trách mắm đập đùa, nên thân qua khổ sở lắm bậu ôi !

Sáo rằng : tội nghiệp thì thôi ở chi độc lắm vậy, mà sao em coi chị ốm lắm vậy ? Mèo đạp rằng : bậu ôi ! thấy bậu hỏi qua tuổi lòng, hai ngày rày, một hột cơm không có vào lòng qua như vậy làm sao không ốm đặng. Sáo rằng : thiệt em lấy làm thương xót cho chị nhiều lắm, kẻ ăn không hết còn người không có ăn, vậy chị ở đây đợi một chúc nữa chủ em đem đồ cho em thì em nhình lại cho chị. Mèo tạ ơn rằng : cám ơn bậu có lòng tốt với qua, qua muốn gá nghĩa đệ huynh với bậu đặng nhờ khi đói khác.

Sáo rằng : cám ơn chị, song em nghe họ nói, chị dữ lắm hễ thấy giống em đâu, chụp bắt cắn xé, nên em sợ lắm, chẳng dám làm bạn với chị đâu.

— Cái đó bậu lầm rồi, mấy con kia, chớ chị với bậu cũng là một sắc đen có lẽ nào qua hại nhau, xin em xét lấy. Sáo nghe lọt vào tai, mới mơn mơn lại gần Mèo đặng làm quen, còn Mèo thấy Sáo lại thì mừng lắm, song làm bộ vui lắm, ban đầu chuyện vản, liết xem Sáo ngó lơ, lén đúc tay vào lồng, nắm cẳng Sáo kéo ra. Sáo dực mình hỏi rằng : chị làm cái gì lạ vậy ?

— Bậu ôi ! bậu chưa rõ, để qua thuật lại cho bậu nghe, bậu với qua quen biết nhau, chớ cái lương tâm nó không quen đâu bậu, vậy qua cám ơn bậu quá chừng, nhờ có bậu, nên qua khỏi bị đòn buổi sớm mai nầy, đa tạ, đa tạ.

Nói rồi bèn ăn tươi con Sáo.

TIẾT-CƯƠNG.

Chuyện đời xưa

Hồi năm 996 tại xứ Ba-tư (Perse) thiên-hạ đói khó. Lúc đấy trong xứ các con buôn thừa diệp, tăng giá hàng hóa đạt lên một cách phi phường. Dân sự thì chết đói mà mấy con buôn lại làm giàu to.

Vua nước Ba-tư là Abdul-Ardel-Daoulah thấy vậy rất cãm xót dân tình, nên lấy tiền kho của mình mà bố thí cho nhơn dân. Tuy vậy mà nhơn dân cũng không khỏi đói là vì mỗi khi con buôn thấy dân sự có tiền bạc, lại tăng giá thêm nữa, nên nhơn dân lại càng đói khác thêm còn mấy con buôn lại sắm ăn sắm mặt cho lòa lẹt và cất lầu đài ở ăn sung sướng như mấy ông hoàng.

Vua nước Ba-tư nghe rõ lại đã làm như vậy mà nhơn dân cũng không hết đói khó. Nên hạ chiếu như vầy :

« Vì số nhơn dân đói khó nhiều hơn số con buôn, nên Trẫm nhứt định làm cho hết sự bất bằng ấy theo cách như vầy :

« Nếu gặp một người chết đói thì bắt một con buôn đống đinh lỗ tai ngoài cửa ngõ ».

Khi chiếu vua ra như vậy thì các nhà buôn đều hạ giá lúa và hàng hóa xuống nên thiên hạ trong nước không còn ai đói khó nữa.

Phải chi nhà-nước Đông-dương chiếu theo luật ấy mà ban hành trong xứ và cứ đó mà thi hành, thì chắc biết bao nhiêu chú chệc chú Chà sẽ bị......

TRẦN-VĂN-MICH

Sách hữu ích

(*Un livre utile*)

Ông *F. H. Schneider,* là người đáng cho là tổ việc nhà in bên Đông-dương, mới in ra, theo cuộc phổ thông giáo khoa thơ xã, một bộ sách rõ là hữu ích cho hết thảy những kẽ nào chuyên nghề điền khi hay là có ý thích việc thông hiểu cách dùng điền khí làm nguồn cội mầu nhiệm sức mạnh.

Người làm sách hiệu « **Thiệt hành điền học** » ấy là người đồng quận cùng chúng ta, qui danh *Alexis Lân*, Bác-sĩ điền học, cựu học sanh trường kị nghệ và chế tạo (1).

Sách nầy trọn bộ là tám cuốn, giải thích đủ phương diện học chuyên môn.

Một cách rất khiêm nhượng, rất quá đổi khiêm nhượng, người làm sách lại cắt nghĩa trong bài tựa cùng chúng ta rằng chẳng dám nào có ý muốn giúp những kẻ cố công mà ao ước cải lương tấn bộ trong nghề nghiệp của mình. Chúng tôi cũng một ý kiến với ông Lân, rằng sách « Thiệt hành điền học » sẽ đắc đại công đức cùng những kẽ cố công bổn-quốc trong nghề điền khí ; nhưng mà chúng tôi lại tưởng rằng hết thảy mọi người, từ kẽ sang trong thiên-hạ mà muốn lịch thiệp những việc tấn hóa trong môn bác học tri tri, cho đến những người trong đạo nghệ cùng kẽ khác vui thích theo công cuộc điền khí, thì cũng đều tìm ra đại ích lợi trong pho sách hay nầy.

Vả lại sách như vầy là nên phát rải ra cho các trường xứ ta. ai ai cũng đều hiểu đặng, vì người làm sách đã gia công diễn dịch ra hai thứ tiếng Pháp cùng Việt, cũng thảy am tường.

(1) Có bán tại nhà in F. H. Schneider — Phần thứ nhứt, cuốn thứ nhứt — giá 0$50.

BÁN GÓP

Avis

Vì muốn rãi rắc thêm những tư-tưởng của người Langsa cùng khắp trong xứ nầy và cứ phận sự một cách hiệu nghiệm trong việc canh cải phong tục mới, thì Bổn-quán định giá nhẹ cho kẻ mua tờ báo *Gazette de Cochinchine* vừa sức mọi người. Vậy Bổn-quán định bớt giá mua nhựt trình cho các quan viên bổn-quốc ăn lương mỗi tháng 30 $ hay là nhỏ hơn nữa. Những viên quan ấy chúng tôi cũng dành chịu để cho mua 2 tờ báo một lược *Gazette de Cochinchine* và *Lục-tỉnh-tân-văn* chung nhau là 6 $ mà thôi, lại cho phép góp mỗi tháng 0 $ 50.

Xin nhớ. — Khi gởi *Bulletin de souscription* lên mua báo, thì phải gởi theo số tiền

CIGARETTES DIVA

Thuốc điếu hiệu là* Cigarettes Diva *là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khô cổ, và khỏi mang sự binh hoạn, vì thuốc nầy không có nhựa như các thứ thuốc khác, khói nó thơm tho và diệu lắm.

Mỗi một gói thuốc nầy đều có để một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có để một cái giấy Ban-Thưởng (Bon-Prime) tặng tống hoặc một cái đồng-hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giây lưng hay là một cây dù ván vân. Như ai đặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hãng A. et E. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy, Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không đặng, thì gởi thơ và miếng giấy mình đặng cho ông sẽ gởi món đồ của mình đặng đó lập tức.

Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật

Thuốc điếu hiệu GLOBE

Hút không hề khô cổ

Có một minh hãng ***Denis Frères*** *trữ thuốc nầy mà thôi.*

ATELIER de GRAVURE sur MÉTAUX & MARBRES

Plaques D'enseigne, Bateur, Cachets, En Cuivre, etc.

ATELIER DE GRAVURE SUR MÉTAUX — NG. CHI-HOA — GRAVEUR — 42, AMIRAL DUPRE SAIGON

En Tous Genres Prix Modéré

Kính trình chư quí vị tôi có lập TIỆM KHẮC CON DẤU ĐỒNG VÀ MỦ THUNG (TIMBRES CUIVRE ET CAOUTCHOUC) bằng đồng, chạm mộ bia đá cẩm thạch để mả (pierres tombales), có đủ thứ con dấu lạ. Quí khách muốn dùng kiểu nào xin gởi thơ cho tôi thì tôi sẽ gởi catalogue cho coi vừa ý kiểu nào thì tôi hết lòng làm cho vừa ý và tính giá thiệt rẻ, tôi rất đội ơn vô cùng.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA
GRAVEUR
42, Rue Amiral-Dupré. — SAIGON

Rượu **TONI-KOLA SECRESTAT** là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bỏ nước đá vào thì thành thứ rượu rất vệ sanh.

Hãy đãi bạn hữu thiết minh một ly
TONI KOLA
Minh hãng DENIS frères trữ mà thôi.

Nhà **DENIS frères** tại Saigon rao riêng cho các bạn hàng rằng : Các thứ rượu chác của hãng rất kỹ cang. Hãng sẵng lòng gởi bổn giá và mẫu rượu cho không miễn là phải có xin thì đặng.

ĐỒNG ÂM TỰ-VỊ

Có phụ thêm những chữ
không phải đồng âm mà khó viết

Dictionnaire des Homonymes annamites

Accompagné d'un apprendice
comprenant tous les mots difficiles à écrire

par **NGUYỄN-VĂN-MAI**

Professeur d'Annamite au Collège Chasseloup-Laubat
Membre du Comité de Perfectionnement de l'Enseignement indigène en Cochinchine

Trong sách nầy có đủ những chữ khó viết, hoặc chữ Đồng âm cùng chữ không nhầm Đồng âm, mà phải viết *dấu hỏi* hay là *dấu ngã*, hoặc viết *d* hay là *g* ở trước *c* hay là *t*, có *g* hay là không *g* ở sau.

Nhơn có lời châu thị của quan Đốc học chánh, ngày 31 août 1916, dạy rằng « *Đến các khoa thi tới đây, thì trong những bài hạch về tiếng annam quan giám-khảo chấm vở hết sức nghiêm* ». Vậy nên tôi ngụ ý dọn bổn nầy, ngõ hầu giúp các trò viết chữ quốc-ngữ cho trúng theo Tự-điền Génibrel và Paulus Của. Hễ có nghi ngại chữ nào, lật quyển nầy ra mà coi, thì viết không sai.

Bán tại tiệm Quỳnh-Mỹ, 20, rue Amiral Courbet (Chợ Bến-thành mới), và các nhà in và bán sách Annam tại Saigon.

Giá : 0 $ 40

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-vĩnh-Ký in lại rồi.
Không hình 1$00 | Có hình 2$00 | Tiền gởi 0$20

THUỐC LÁ VẤN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhứt. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu ấy mà thôi. Vì thuốc nấy có các quan chuyên-môn thi đỏ ở những đại-học đường ra, đứng độc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu nấy vấn bằng giấy *JOB* thật hiệu, thì khôugh iệun thuốc nào bằng hiệu ấy cả.

THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án
Nay con trai ông ấy là ông Pierre BARDOU nối nghiệp
Hiệu giấy nầy đã được 450 cái Mề-đay, 119 cái bằng vàng, 135 đạo bằng Danh-dự, 62 lần được đánh Ngoại-hạng

Chủ lãnh trưng bán là: J.Z.-Paulhac — Ở Toulouse, B4 de Strasbourg, số 72-74; Ở Paris, Rue Béranger, số 21.

Lãnh trưng bán tại Đông-dương là ông BOY LANDRY — Số 19 đường Bonnard, Saigon. Số 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ Hoàn-kiếm ngay gốc Dừa Ha-nội).

Bán lẻ: ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

ĐƯỢC ĐÁNH NGOẠI HẠNG và được dự HỘI-đồng ban thưởng ở trường Bảo-xảo PARIS năm 1889 và 1900

ĐƯỢC ĐÁNH NGOẠI HẠNG và được dự HỘI-đồng ban thưởng ở trường Bảo-xảo PARIS năm 1889 và 1900

Ai là chẳng biết *Giấy vấn thuốc lá JOB*, là hiệu giấy tốt nhứt Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thớ, mà chế theo phép vệ-sanh rất cẩn mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhứt trọng thế-giới, nhưng bổn-hiệu đã thưa các tòa án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẤN HÚT THUỐC HIỆU JOB
là bảo thủ sức khỏe
và lại là rành mát thuốc ngon.

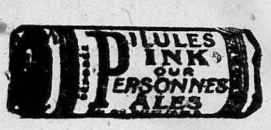

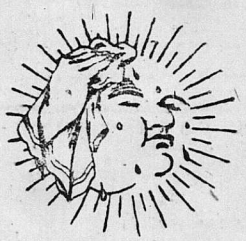

Nhứt là trong xứ Nam-kỳ. — Ít người nói rằng sự nóng nực vô quan hệ. Thiệt là sự nóng nực nó chẳng làm cho mình đau đớn thời quá, song có nhiều người vì nó mà mệt mỏi trở nên loại-dọa, ăn uống không chừng, tiêu hóa chậm chạp. Tì vị thương bịnh hoặc ăn ngủ không toại thửa chí.

Hãy uống một hai hườn **Pilules Pink** trong bữa cơm, lúc trời nóng nực, thì vật thực sẽ đặng tiêu hóa mau lẹ luôn luôn. Hoàn Pilules Pink là một thứ thuốc khai-vị làm cho mau tiêu hóa vật thực và bổ căn bộ, giúp cho ngũ tạng lục phủ thạnh vượng đặng trừ cái chứng loại-dọa, mệt mỏi.

PILULES PINK
(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50 ; 6 hộp 17 quan 50.

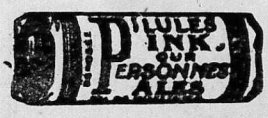

CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THÔI
(Il n'y a que lui)

Có một thứ rượu **Rhum mana** *nầy hay trừ bịnh rét, nóng lạnh hay làm cho tỉ vị, tiêu tán hay trừ bịnh yếu nhược và thiên thời. Rượu nầy rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.*

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả và phải nài cho phải cái ve có dán nhãn trắng như hình kiểu đính một bên cây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật (Magasins).

LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tỉnh-Tân-Văn.
1° **Ngọc-hạp 1916** thiệt giá 0 $ 20 (không phải 0 $ 40).
2° Tiền-căn-báo-hậu thứ 8. 0 30
3° Tuồng Lục-vân-Tiên . . . 0 30

Thứ rượu nầy hay bổ nguyên khí.
Trừ hàn nhiệt,
Thêm sức cho trai tráng,
Đờn ông và đờn bà.
Làm cho thân thể ngũ tạng lục phủ thạnh.
Giúp cho mau có con.
Cách dọn rượu thuốc nầy nó làm cho trở nên một món thuốc nhứt hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, chớ rượu nầy là một món khai vị.
Uống nó rất thanh tao, Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

KHẢ KỶ

Muốn cho khỏi lầm lạc mà thiệt hại cho chư quí khách thì hãng Dubonnet rao cho ai nấy hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet nầy là rượu bổ ngươn khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mặt cho bổn-hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-man là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
đường Kinh-lấp, môn bài số 68, SAIGON

Thuốc điếu hiệu nầy **Bao xanh**, đã to mà lại vấn chặc. — Có dán choàng một rẻo giấy trắng ngoài bao. — Hút nó thì được toại chí tiêu diêu khoái lạc. Hiệu thuốc nầy là một hiệu rất hèn, ma quỉ thấy cũng phải tránh.

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
CHỜ VÀO XỨ BÁN
ở đường Kinh lấp môn bài số 68, SAIGON

HÃNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ✣ ✣ NHÀ NGÁNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hãng **DENIS FRÈRES** trừ savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là **Quinquina** thì hãy mua thứ rượu sau nầy :

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».
Hai là : **Saint Raphaël Ducos.**

Hãng nầy cũng có bán tủ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tủ « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hãng nầy có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau nầy :

Rượu chát trắng và *chát đỏ* trong thùng và chiếc ra ve.
Rượu Champagnes : **Vve Clicquot-Ponsardin.**
» **Roederer.**
» **Moët et Chandon.**
Rượu Tisane de Champagne supérieure: **B. et S. Perrier.**
Rượu Tisane extra : **Marquis de Bergey.**

Hãng nầy cũng có bán thuốc gói và thuốc vấn rồi hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là : **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard,** và **Roger.**

Bière Gruber và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère, Malaga** và **Muscat** de **Frontignan Rivoire.**

Có bán **máy viết** hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài **Bến-thủy,** gần Annam và ông quẹt **Hànội** (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vậy.

Maison **DENIS FRÈRES, SAIGON**

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne
Mà thôi

Hãng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường SAIGON **Catinat số 36**

Có Bán SÚNG đủ thứ và đủ kiểu, Bỉ.
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Bổ đã tốt lại giá rẻ
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy ;
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. — SAIGON.

XIN HÃY ĐẾN THỬ XEM...MAU LẮM ! MÀ HẾT KỲ CANG

TIỆM MAY

NGUYỄN-HỮU-SANH

ở gần gare xe lửa Cầu-ông-lãnh

May đủ các kiểu áo-xiêm *vấn, dài,* và y-phục Âu-châu (paletot) theo thức thể.

Có bán sẵn, vải-bố, tơ-lụa, kiểu mới bông-lạ. Lược-lồng Bắc, Cẩm-châu Tàu, cùng hàng Tây, hàng Nhựt-bổn, các màu sắc.

Vân, Nho, Xuyến, Lãnh, Trung-huê, Nhuộm Gia-dụng, thật tốt !

Thơ, tuồng, truyện, Quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ vân vân !!!

Nếu chư-qui-vị, muốn hỏi kiểu dề chi, xin viết thơ đề :

Mme Nguyễn-hữu-Sanh,
120, Quai de Belgique Cầu-ông-lãnh,
SAIGON.

ÔNG LÊ-VĂN-VÕ

Là Lương-y cựu nhà-nước, học tại Hàng-lâm-y-viện bên tây (Alger) Đã co coi các nhà thương bên tây và Annam đặng 35 năm. Trị đủ chứng bịnh trong nước Nam. Ai muốn uống thuốc xin tới tại nhà ở *Dakao, đường Paul Bert số 43, ngang rạp hát của ông Đốc-phủ-Kiệt.*

NHƯƠNG NHA NỮ Y SĨ

(Chirurgiens — dentistes)

Bà Rose Lahille de Vincenzi và cô Taddy de Vincenzi làm nghề trồng răng có bằng-cấp y-viện thành Bordeaux ban. Bà Rose Lahille tiếp rước thân chủ mỗi ngày : sớm mai từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ. Trừ ngày chúa nhựt và các ngày lễ.

Trồng răng và nhổ răng nó nhiều cách kêu Prothèse Bloc Huê-kỳ v. v.

Nhổ răng người lớn 5 $, con nít 3 $, bít lỗ răng hư từ 6 $ sấp lên, trồng răng thường răng vàng và có dự đồ phụ tùng.

Hãy đến nhà 33 đường Filippini, Saigon.

RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ

QUINA GENTIANE

Của Tu-viện Saint-Paul *bào chế.*

Là một thứ rượu bổ làm cho con người đặng trường thọ. *Những người nào muốn đặng trường thọ và chẳng khi nào vương mang bịnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu* Quina Gentiane *nầy mỗi ngày 1 ly nhỏ trước khi ăn cơm.*

Thứ rượu bổ nầy bào chế đã đặng hơn 650 năm rồi bởi tay ông Dom Manoel *là thầy tu tại* l'Abbaye de san-Paolo *viện.*

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó và các danh sư đông dùng nó mà cho bịnh uống. Nhứt là các xứ nóng nực thì hay dùng nó.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

Lectures Françaises

Ông CARRÈRE

SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay và có ích.

Trước hết nói về nước Lang-sa sơ khai cho đến lúc thạnh trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá............ 1$00
Tiền gởi....... 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER,
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Quốc-ngữ ba quyển.
1° Sơ khai nước Annam.
2° Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
3° Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn . . . . . 0$35
Tiền gởi. 0 02

HÃY HỎI

THỨ HỘP QUẸT

HIỆU NẦY

LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom — SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC. — Dạy nhiều món rất khéo, bán và đẹp.

Giá. . . . . 0$40
Tiền gởi 0 04

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RÉT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chủ trữ thuốc nầy là nhà : PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bào chế y sanh, đường GRENELLE St GERMAIN môn bài số 9, ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

KHOÁN CHẤT THỦY

(Nước suối kim thạch)

VICHY

VICHY ÉTAT

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve. | Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-lâm-bịnh *(kê)* — Đau mấy chỗ lắt-léo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đàm.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương tì, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TẾ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xịt *(môi-khi-chất).*

QUẠT MÁY DẦU HÔI HIỆU JOST

Dùng dầu hôi đốt đèn cho máy chạy trong 30 GIỜ tốn có MỘT LITRE thôi.

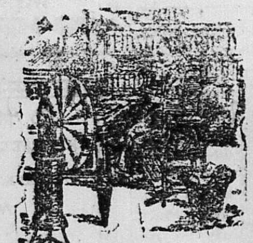

Vẫn QUẠT MÁY nầy biện ra làm rất đẹp con mắt, đã chắc, rẻ mà lại tiện dùng vô cùng.

Có hai thứ quạt :

Một thứ kêu là « LE REX »
bề đứng 1 m 15
Giá là. . . . . 68$00

Một thứ kêu là « L'OURAGAN » (tố bão)
bề đứng : 1 m 85
Giá là. . . . . 100$00

Viết thơ mà hỏi sách có vẽ kiểu và giá cả tại :

HÃNG BERTHET, CHARRIÈRE VA CÔNG-TY, ở đường Kinh-lấp, môn bài số 68, SAIGON

Le Directeur-Gérant : SCHNEIDER.
Certifié l'insertion..................

Saigon, le__________19

Vu pour légalisation de la signature
de M.______________
Saigon, le ______________19
Le Maire de la Ville de Saigon,

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER

Tirage à mille deux cent cinquante ex.